

$$\begin{aligned} 6 \text{ kg} \frac{1}{2} + 5 \text{ kg} \frac{3}{8} &= \frac{13}{2} \text{ kg} + \frac{43}{8} \text{ kg} \\ &= \frac{52}{8} \text{ kg} + \frac{43}{8} \text{ kg} = \frac{95}{8} \text{ kg} \end{aligned}$$

Trừ vỏ bình rỗng thì riêng dầu cân nặng :

$$\begin{aligned} \frac{95}{8} \text{ kg} - 4 \text{ kg} \frac{3}{4} &= \frac{95}{8} \text{ kg} - \frac{19}{4} \text{ kg} \\ &= \frac{95}{8} \text{ kg} - \frac{38}{8} \text{ kg} = \frac{57}{8} \text{ kg} \end{aligned}$$

Giá dầu chứa đầy trong bình :

$$50\% \times \frac{57}{8} = \frac{2850}{8} = 356\$, 25$$

Đáp-số : 356\$, 25

Đề số 6

(Xem trang 16)

LUẬN

Tôi cần được nghỉ học vài ngày nên sáng nay, cha tôi dẫn tôi tới văn-phòng đề xin phép ông Hiệu-trưởng. Cha, tôi hỏi-hộp quá ! Tuy hàng ngày, tôi vẫn thấy ông Hiệu-trưởng ngồi làm việc ở bàn giấy, nhưng đây là lần đầu tiên, tôi tới gặp người cùng cha tôi.

Cha tôi gõ cửa, ông Hiệu-trưởng lên tiếng mời vào, niềm-nở bắt tay mời ngồi ghế, nói chuyện. Còn tôi, sau khi đã lễ-phép cúi chào ông, tôi đứng sang bên cạnh. Trên bàn viết của ông, ngoài tấm bảng ghi hai tiếng «Hiệu-trưởng» còn có những chồng hồ-sơ dày cộm, xếp thật ngăn-nấp. Và đặc-biệt hơn cả là chiếc khăn trải bàn rất đẹp với một bình hoa tươi-thắm.

Ngồi đối-diện với cha tôi, ông Hiệu-trưởng có vẻ già hơn cha tôi nhiều. Mái tóc muối tiêu và cặp kính trắng giúp cho tôi đoán biết ông đã ngoài năm mươi tuổi. Tự-nhiên tôi cảm thấy bớt phần sợ-sệt, qua gương mặt hiền-hòa, bao-dung của ông. Nhất là lúc nói chuyện với cha tôi, ông luôn luôn luôn tươi-cười, cười-mở. Cha tôi cũng

ra chiều vui lắm. Hôm nay, tôi thấy ông Hiệu-trưởng cũng mặc áo sơ-mi trắng dài tay và thắt cà-vạt như mọi ngày. Đôi giày ông mang lúc nào cũng bóng loáng như gương.

Không biết cha tôi và ông Hiệu-trưởng nói chuyện gì, nhưng thỉnh-thoảng tôi lại thấy ông ngước lên nhìn tôi, với ánh mắt khoan dung và triu-mến ! Lát sau, cha tôi cáo-từ ông ra về. Ông tiễn chân cha tôi ra tận cửa và diu-dàng xoa đầu tôi, khuyến-nhủ tôi phải chăm học.

Trời ơi ! tôi thấy ông Hiệu-trưởng hiền-từ quá ! Hèn chi mà mấy đứa bạn tôi đều kính-mến ông và chúng vẫn thường nói : « Ông Hiệu-trưởng thương tội mình lắm ! Nếu đời khi ông phải phạt những học-sinh có lỗi, thì chính ông cũng rất buồn. »

Trên đường về, cha tôi bảo : đáng lẽ nếu không bận làm ăn cha tôi phải thường tới thăm-hỏi thầy tôi và ông Hiệu-trưởng mới phải. Riêng tôi, tôi nhận thấy trong số những hình-ảnh thân-yêu ở nhà trường, ngoài thầy giáo và các bạn tôi, còn có ông Hiệu-trưởng hiền-từ và đáng kính nữa.

CÂU HỎI THƯỜNG-THỰC

Đức-dục : 1.— Nhờ công-lao của Tô-tiên ta đã tốn bao nhiêu mồ-hôi, nước mắt, xương, máu để tạo-dựng và bảo-vệ, Đất-nước Việt-nam của chúng ta mới còn tồn-tại cho đến ngày nay. — Bây giờ còn nhỏ, chúng ta phải chăm-chỉ học-hành, trau-giồi đức-hạnh để tỏ lòng yêu-thương Đất-nước.

2.— Thuận-phong, mỹ-tục là những phong-tục hay, tập-quán tốt của dân-tộc, đã được lưu-truyền từ đời này qua đời khác, mà mỗi khi nhắc tới, chúng ta đều lấy làm hãnh-diện. — Một vài mỹ-tục của nước ta là : Thờ-phụng Tô-tiên, cưới-hỏi, an-tàng, kỷ-niệm các vị anh-hùng, nhớ ơn thầy học v.v...

Quốc-sử : 1.— Đối với các nước Tây-phương, kể cả nước Pháp vua Minh-Mạng đã tỏ ra lạnh-nhạt và từ-khước mọi sự giao-thiệp. Lúc này, việc cấm đạo Thiên-chúa càng trở nên khắt-khe hơn trước, — Nói ngôi vua Minh-Mạng là vua Thiệu-Tri.

trứng, rụng dần, theo phần ra ngoài, lẫn vào đất cát, cây cỏ. Heo, bò ăn cỏ có trứng sán là sẽ có phôi-sán ở trong thịt. Người ta ăn thịt bò, thịt heo sống (như nem lợn, tái bò) có phôi-sán là sẽ có sán ở trong ruột.

2.— Chấy (chỉ) rận sống ở trên đầu hoặc quần-áo người ta. Chúng cắn da người, hút máu, làm ta bị ngứa, khó chịu. Ngoài ra, chấy, rận còn gây ra bệnh sốt định-kỳ (hay bệnh chấy rận). — Muốn trừ chấy, rận, ta phải nâng tấm gô và nấu chín quần-áo cho chết hết chấy, rận. Ta còn có thể giết chấy, rận bằng thuốc D.D.T.

CÂU HỎI và TOÁN ĐÓ

Trả lời câu hỏi

1.— Muốn cộng những số cặp phân-số với nhau, ta cộng riêng số nguyên với số nguyên và cộng phân-số với phân số :

$$3m \frac{2}{5} + 5m \frac{1}{5} = (3m + 5m) + \left(\frac{2}{5} + \frac{1}{5}\right) = 8m \frac{3}{5}$$

Trong trường hợp những phân-số kèm theo số nguyên không đồng mẫu số, ta có thể hóa-đồng mẫu-số các phân-số đó, hoặc đổi các số cặp phân-số ra phân-số-thức trước khi cộng rồi sau cùng, lại đổi tổng số phân-số tìm thấy ra số cặp phân-số.

$$\begin{aligned} 3 \text{ lit } \frac{1}{3} + 2 \text{ lit } \frac{2}{5} &= (3 \text{ lit} + 2 \text{ lit}) + \left(\frac{1}{3} + \frac{2}{5}\right) \\ &= 5 \text{ lit} + \left(\frac{5}{15} + \frac{6}{15}\right) = 5 \text{ lit } \frac{11}{15} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{hoặc } 3 \text{ lit } \frac{1}{3} + 2 \text{ lit } \frac{2}{5} &= \frac{10}{5} \text{ lit} + \frac{12}{5} \text{ lit} \\ &= \frac{50}{15} \text{ lit} + \frac{36}{15} \text{ lit} = \frac{86}{15} \text{ lit} = 5 \text{ lit } \frac{11}{15} \end{aligned}$$

2.— Ta lấy 1 lit nước nguyên-chất đổ vào 1 cái hộp, mỗi cạnh 1 dm (tức là 1 dm³) thì thấy vừa đầy nên ta biết 1 lit = 1 dm³. Nếu đem cân 1 dm³ nước đó lên, ta thấy nó nặng 1 kg nên ta biết 1 dm³ nước nguyên-chất hay 1 lit nước cân nặng 1 kg. Đó là mối tương-quan giữa dung-tích, thể-tích và trọng-lượng.

2.— Về đời Thiệu-Trị, việc cấm đạo lại càng gắt-gao hơn. Đó là vì trong khi Pháp và Việt-nam đang điều-đình đê bô Dự cấm đạo thì bất-ngờ, tâu binh Pháp lại đánh úp và bắt chim chiến-thuyền của ta, tại Đà-nẵng. — Vua Tự-Đức đã đặt ra thuế nha-phiến (thuốc phiện) và lệ bán phẩm-hàm để lấy tiền bồi-thường quân-phí cho Pháp.

Địa - lý : 1.— Nền kỹ-nghệ của Việt-nam trước đây còn thấp-kém, một phần là vì chính-sách thuộc-địa của thực-dân Pháp và phần khác là vì hậu-quả của chiến-tranh kéo dài. Đó là chưa kể tới việc thiếu chuyên-viên và tư-bản (vốn) cũng không kém phần quan-trọng. — Mai đây, khi hòa-bình trở lại, nhờ có sản nguyên-liệu cùng công-nhân rẻ và khéo, tương-lai nền kỹ-nghệ Việt-nam sẽ có nhiều triển-vọng tốt-đẹp.

2.— Quốc-lộ số 1 được coi là quan trọng nhất vì nó nối liền Nam, Trung, Bắc với nhau và giúp cho việc giao-thông cùng trao-đổi sản-phẩm giữa ba miền Đất-nước được dễ-dàng. Quốc-lộ này chạy dài từ biên-giới Kam-pu-chi.a qua Sài-gòn, Huế, Hà-nội rồi tới tận ải Nam-quan, giáp biên-giới Trung-hoa. — Về ngoại-thương, Việt-nam xuất-cảng gạo, cao-su, hồ-tiêu, da sống, đồ thủ-công-nghệ và nhập-cảng máy-móc, xe hơi, dầu hỏa, sản-phẩm hóa-học, thuốc-men v.v..

Khoa-học : 1.— Muốn biết trọng-lượng của một vật bằng cân đĩa, ta đặt vật đó lên một đĩa cân. Ở đĩa bên kia, ta đặt dần các quả cân vào, cho tới lúc cân thăng-bằng và kim chỉ số không (0) ở mặt cân hình vành cung. Ta đếm tổng-số trọng-lượng của các quả cân đặt ở một bên đĩa là thấy trọng-lượng của vật đem cân. — Muốn dùng cân sai, để vẫn cân đúng mọi vật, ta áp-dụng cách cân hai lần.

2.— Cân xách, còn gọi là cân La-mã, cũng là một loại đòn bẩy. Đòn tựa là quai xách, chia đòn cân ra làm 2 tay đòn dài, ngắn, không bằng nhau. Tay ngắn có móc để treo vật muốn cân. Tay dài có ghi số cân, lạng và có treo một quả cân xê-dịch được, để tìm trọng-lượng của vật đem cân. — Muốn dùng cân La-mã, ta treo vật đem cân lên móc, rồi xê-dịch quả cân cho tới lúc cân thăng-bằng. Trọng-lượng của vật đem cân là số cân, lạng đọc được trên đòn cân, ngang chỗ có dây mang quả cân.

Vệ-sinh : 1.— Sản bám vào ruột người được là nhờ vào những móc ở miệng sán. Sán sơ-mít có nhiều đốt (khúc). Mỗi đốt có nhiều

3. — Có ba loại hình thang là : hình thang thường, hình thang cân và hình thang vuông góc. —, Muốn tìm diện-tích của hình thang, ta lấy trung-bình của 2 chiều nằm (chiều nằm lớn cộng với chiều nằm bé rồi chia đôi) đem nhân với chiều cao.

$$\text{Diện-tích} = \frac{(\text{Chiều nằm lớn} + \text{chiều nằm bé})}{2} \times \text{Cao}$$

$$= 1 \text{ m}^2 \times \left(\frac{20 + 16}{2} \right) \times 12 \text{ m}$$

$$= 1 \text{ m}^2 \times 18 \times 12 = 216 \text{ m}^2$$

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

3 hl, 2 = 320 lit.

Lần thứ nhất, bán $\frac{1}{4}$ dung-tích thùng nước mắm hay là :

$$320 \text{ lit.} \times \frac{1}{4} = \frac{320}{4} \text{ lit} = 80 \text{ lit}$$

Bán 80 lit mà vốn giá 150\$ một lit, sẽ thu được :

$$150\$ \times 80 = 12.000\$.$$

Số nước mắm còn lại để bán lần thứ nhì :

$$320 \text{ lit} - 80 \text{ lit} = 240 \text{ lit}$$

Lần thứ nhì bán $\frac{2}{3}$ chỗ nước mắm còn lại hay là :

$$240 \text{ lit} \times \frac{2}{3} = \frac{480}{3} \text{ lit} = 160 \text{ lit} = 16 \text{ dal.}$$

Bán 16 dal với giá 1600\$ một dal, sẽ thu được :

$$1.600\$ \times 16 = 25.600\$$$

Số nước mắm còn lại sau khi bán lần thứ nhì :

$$240 \text{ lit} - 160 \text{ lit} = 80 \text{ lit}$$

Trừ đi 5 lit cần nên chỉ còn :

$$80 \text{ lit} - 5 \text{ lit} = 75 \text{ lit.}$$

75 lit này đem đóng ra chai chứa 0 lit, 75 sẽ được :

$$\frac{1 \text{ chai} \times 75}{0,75} = 100 \text{ chai}$$

Giá bán 100 chai nước mắm này :

$$120\$ \times 100 = 12.000\$$$

Giá bán tổng-cộng cả ba lần :

$$12.000\$ + 25.600\$ + 12.000\$ = 49.600\$$$

Giá mua cả thùng nước mắm :

$$14.000\$ \times 3,2 = 44.800\$$$

Tiền lãi tất cả là :

$$49.600\$ - 44.800\$ = 4.800\$$$

Đáp-số : 4.800\$

Đề số 7

(Xem trang 17)

LUẬN

Anh liên-toán-trưởng ra hiệu bằng một tiếng gõ thước. Như những cái máy, cả lớp chúng tôi vội-vàng thu-xếp sách.vở lại. Ai nấy đều biết rằng chỉ còn vài phút nữa là tới giờ chơi.

Một hồi trống giục-giã vang lên. Chúng tôi, học-sinh toàn trường, ùa cả ra sân. Phải nhìn tận mắt mới thấy quang-cảnh giờ chơi thật là tưng-bừng, náo-nhiệt. Chúng tôi như bầy chim rời tổ, đề bay tung ra giữa khoảng trời cao rộng. Sau mấy tiếng đồng-hồ làm việc thắm mệt, chúng tôi ai nấy cũng chỉ muốn la hét, chạy nhảy, cho nổ tung buồng phổi, cho dân dài gân-cốt. Sân trường rộng thẽ mà đã đầy áp học-sinh. Một mớ âm-thanh huyền-náo lạ thường, những sự di-chuyển thật là ồn-ào, tấp-nập, khiến cho cả sân trường tưng-bừng như một ngày đại-hội.

Các trò chơi được bày ra, rất mau. Chỗ này là trò chơi cút-bát, kéo co. Chỗ kia là các trò bắn đạn, đá cầu, thầy bóng... Xa xa, các bạn gái chơi nhảy dây, đánh đu... Hôm nay, tôi hơi mệt nên không tham-dự được các trò chơi với bè-bạn. Không sao cả, tôi sẽ

ra ngồi nghỉ dưới một tàn cây rợp bóng ở phía cuối sân... Tại đó đã có những bạn tôi đang ngồi coi truyện hay tranh-ảnh. Tôi biết mọi người đều vui chơi hết mình. Rồi đã thấy xảy ra một vài cuộc cãi vã, có thể trở thành đánh lộn. Nhưng không sao, vì đã có toán cảnh-sinh lo-liệu. Các anh này luôn luôn có mặt để dàn-xếp ngay những chuyện lâm-cầm đó. Nếu không xong, còn có các thầy, các cô đi đi, lại, từ phía đằng xa.

Nhưng giờ chơi trời qua mau quá. Mới khoáng-khắc mà đã hơn 15 phút rồi. Lại một hồi trống nổi lên. Mọi người vội-vả chạy về cửa lớp xếp hàng, dù cuộc chơi còn dở-dang, nhưng chẳng mấy ai nười-tiếc — mà nười-tiếc nào có được đâu ?

Mấy phút sau học-sinh đã vào lớp hết, Sân trường trở lại yên-tĩnh, vắng lặng. Đó đây chỉ còn tiếng chim kêu và gió đùa trên cành lá. Mặt sân tràn ngập ánh nắng vàng với những bóng cỏ may phát-phơ lay động.

CÂU HỎI THƯỜNG-THỨC

Đức-đục : 1.— Tinh-hoa văn-hóa của một nước là những cái hay cái đẹp trong lãnh-vực văn-chương, khoa-học, nghệ-thuật, giáo-đức của nước đó. — Chúng ta thu-thập tinh-hoa văn-hóa nước ngoài bằng cách phái sinh-viên đi du-học, mời giáo-sư danh-tiếng tới giảng-dạy, nhập-cảng các tài-liệu, sách-báo, phim ảnh, trích-dịch các tác-phẩm nổi tiếng, trao-đổi các phái đoàn văn-văn-ngệ v.v...

2.— Đối với Đất-nước, mọi người công-dân đều có những bổn-phận như : đóng thuế, thi-hành quân-dịch, tôn-trọng luật-pháp v.v... Thi-hành quân-dịch là một bổn-phận thiêng-liêng, một nghĩa-vụ cao-quý của mọi người thanh-niên. Khi đã đến tuổi trưởng-thành, theo luật-định, người thanh-niên sẽ nhập-ngũ trong một thời-gian để tập-luyện và sẵn-sàng bảo-vệ Tổ-quốc, mỗi khi cần đến.

Quốc-sử : 1.— Về đời Tự-Đức có rất nhiều giặc-giã. Nguyên-nhân chính là vì dân-chúng đã quá cực-khò về thiên-tai, lại thêm còn nhiều người tưởng nhớ tới nhà Lê, muốn chống lại nhà Nguyễn. Ngoài ra, lại còn dư-đảng của giặc Thái-bình ở Tàu tràn sang cướp phá. — Những toán giặc đã làm cho dân-chúng điêu-linh, khổ-sở

là: giặc Châu-châu ở Sơn-tây, giặc Tam-Đường ở Thái-nguyên, giặc Tạ-vấn-Phụng ở Hải-dương, giặc Cờ đen, giặc Cờ vàng ở biên-giới Tàu tràn sang.

2.— Ông Nguyễn-trường-Tộ là người làng Bùi-chu, Hưng-nguyên, Nghệ-an. Thuở nhỏ, ông học chữ Nho rất giỏi nhưng không được đi thi chỉ vì đã theo đạo Thiên-chúa. Sau ông được một vị giám-mục giúp-đỡ, gửi ông qua Pháp và Ý để du-học. Ở ngoại-quốc, ông chú ý thu-thập những cái hay, cái đẹp của người, rồi khi về nước, viết thành các bản điều-trần dâng vua đề xin canh-tân xứ-sở. Tiếc thay vì Triều-đình hủ-lậu, dèm-pha, nên chương-trình cải-cách của ông đã bị bác-bỏ. Sau đó, ông cũng uất-hận mà chết.

Địa-lý : 1.— Ấn-độ là một bán-đảo lớn ở miền nam châu Á. Phía bắc, Ấn-độ giáp Trung-hoa và Tây-Tạng, đông giáp Đông-Hồi và vịnh Băng-gan, nam giáp Ấn-độ-dương, tây giáp A-phú-hân, Tây-Hồi và biển Ô-măng. — Những thành-phố lớn của Ấn-độ là Tân Đê-ly, Can-quýt-ta, Ma-đê-ra, Bông-bay v.v...

2.— Phi-luật-tân ở về phía đông biển Nam-hải, gồm hai đảo lớn (Luy-xông cùng Manh-đa-nao) và hơn 7.000 đảo nhỏ. Hiện nay Phi-luật-tân theo chính-thê cộng-hòa. Thủ-đô của Phi là Kê-don và đô-thị lớn nhất là Ma-ni-la.

Khoa-học : 1.— Cân tự-động còn gọi là cân tĩnh, là loại cân có 2 tay đòn không bằng nhau. Cân này gồm 2 đĩa cân và một cây kim chuyên-động được ở trên một mặt cân có chia thành những khoảng nhỏ, từ 0 g đến 1.000 g. — Muốn cân một vật nặng dưới 1 kg, ta đặt vật đó lên 1 bên đĩa cân. Kim sẽ tự-động chỉ trọng-lượng của vật này ở trên mặt cân. Nếu vật đem cân nặng hơn 1 kg thì phải đặt thêm quả cân 1 kg vào đĩa cân bên kia. Trọng-lượng của vật đem cân sẽ là 1 kg cộng với số gam đọc thấy trên mặt cân.

2.— Một vật nặng sẽ nổi lên trên mặt nước, nếu nó nhẹ hơn khối nước có cùng một thể-tích như nó. — Sức trọng-tài của một chiếc tàu là sức chuyên-chở tối-đa của một chiếc tàu, không kể vỏ tàu và máy-móc. Nếu chờ quá sức trọng-tài đó, tàu sẽ bị chìm.

Vệ-sinh : 1.— Bệnh hay lây là bệnh dễ lan-truyền từ người bị bệnh sang người khỏe-mạnh. Những bệnh hay lây là : bệnh ghè, bệnh

lao, bệnh kiết-ly, bệnh sỏi, bệnh thương-hàn v.v... Bệnh hay lây truyền đi bằng nhiều cách như : qua sự dùng chung quần-áo, đồ-đặc, qua đồ-ăn, đồ uống, qua bầu không-khí v.v... — Bệnh thời-khí cũng là bệnh hay lây những phát-sinh bất thình-lình và làm nhiều người mắc phải bệnh cùng một lúc.

2.— Khi bị cảm (cúm) bệnh-nhân thấy ớn lạnh, sốt mũi, nhức đầu, cơ-thể mệt-mỏi, nhiệt-độ trong người (thân-nhiệt) tăng dần. — Muốn tránh bệnh cảm (cúm) ta không nên để cho cơ-thể bị nhiễm-lạnh hoặc quá mệt-mỏi vì làm việc quá sức. Ngoài ra, cần phải xa-tránh những người đã bị mắc bệnh.

CÂU HỎI và TOÁN ĐÓ

Trả lời câu hỏi

1.— Muốn nhân 1 số cặp phân-số với 1 số cặp phân-số, ta đổi tất-cả ra phân-số-thức rồi nhân tử-số với tử-số, mẫu-số với mẫu-số. Sau cùng lại đổi kết-quả tìm thấy ra số cặp phân-số.

$$\text{Thí-đụ : } 5 \text{ km } \frac{2}{3} \times 4 \frac{3}{5} = \frac{17}{3} \times \frac{23}{5} = \frac{391}{15} \text{ km} = 26 \text{ km } \frac{1}{15}$$

2.— Muốn đổi những đơn-vị từ thể-tích sang dung-tích, trước hết ta phải đổi đơn-vị thể-tích ra dm^3 , rồi từ dm^3 đổi ra lít :

$$3 \text{ m}^3, 5 = 3.500 \text{ dm}^3 = 3.500 \text{ lít}$$

Muốn đổi những đơn-vị từ dung-tích sang thể-tích, ta cũng bắt đầu đổi đơn-vị dung-tích ra lít, rồi từ lít đổi ra dm^3

$$3 \text{ hl } 7 = 370 \text{ lít} = 370 \text{ dm}^3$$

3.— Hình đa-giác đều là hình có nhiều cạnh bằng nhau và nhiều góc bằng nhau. — Muốn tìm diện-tích hình đa-giác đều, ta nhân chu-vi với nửa trung-đoạn (hoặc nhân chu-vi với trung-đoạn rồi đem tích-số tìm thấy chia đôi).

Diện-tích hình bát-giác đều, cạnh 6 m, trung-đoạn 5 m, 6 là :

$$1 \text{ m}^2 \times (6 \times 8) \times \frac{5,6}{2} = 1 \text{ m}^2 \times 48 \times 2,8 = 134 \text{ m}^2, 4$$

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

Sau khi tiêu hết $\frac{1}{4}$ số tiền của tôi, thì tôi còn :

$$\frac{4}{4} - \frac{1}{4} = \frac{3}{4} \text{ số tiền của tôi}$$

Sau khi tiêu hết $\frac{2}{5}$ số tiền của nó, thì em tôi còn :

$$\frac{5}{5} - \frac{2}{5} = \frac{3}{5} \text{ số tiền của em tôi.}$$

Theo đề toán thì $\frac{3}{4}$ số tiền của tôi bằng $\frac{3}{5}$ số tiền của em tôi.

Vậy cả số tiền của tôi bằng :

$$\frac{3}{5} \times \frac{4}{3} = \frac{12}{15} \text{ số tiền của em tôi.}$$

So với số tiền của em tôi, thì 270\$ (tức là số tiền của tôi và của em tôi trước khi ra tiệm sách) bằng :

$$\frac{15}{15} + \frac{12}{15} = \frac{27}{15} \text{ số tiền của em tôi.}$$

Và trước khi tiêu, em tôi đã có :

$$\frac{270\$}{27} \times 15 = 150\$$$

Số tiền của tôi, trước khi tiêu :

$$270\$ - 150\$ = 120\$$$

Đáp-số : Tôi có 120\$ — Em tôi có 150\$

Đề số 8

(Xem trang 19)

LUẬN

Quê tôi ở miền Hậu-giang, nhưng mãi đến kỳ hè vừa qua, cha tôi mới có dịp đưa tôi về thăm. Có lẽ vì lúc trước tôi còn nhỏ quá mà đường-xá đi lại chưa được dễ-dàng.

Mỗi lần nghĩ tới chuyện về thăm quê nhà ấy, tôi lại thấy lòng hân-hoan nao-nức, những mong sao có dịp lại trở về thăm quê lần nữa

Những cánh đồng rộng bao-la, xanh mướt, chạy dài xa tít-táp, những dòng sông êm-dềm uốn khúc, một khung trời xanh thắm, vài cụm mây trắng lững-lờ trôi. Đó là những hình-ảnh đầu tiên tôi bắt gặp... Lộ-trình dài hàng trăm cây-số ngàn rồi cũng qua mau. Tôi sao cho xiết nỗi mừng mừng, tủi tủi của nội tôi, của các cô, các bác và anh chị tôi, khi thấy cha con tôi về tới đầu ngõ. Chúng tôi vui mừng lắm và thế là tôi bắt đầu một nếp sống êm-dềm, bình-thản ở thôn-quê, với những người thân-yêu ruột thịt...

Cảnh hoạt-dộng ở đây đã đưa tôi từ ngạc-nhiên này đến ngạc-nhiên khác. Những bữa cơm với cá đồng, rau rẫy, với lúa mới, gạo thơm, thật là ngon miệng. Đùa-giỡn trong vườn cây đề đề hái trái: cây ngon-ngọt hay bơi-lội vùng-vẫy ở sông rạch ven nhà nội, thật là vui-thú biết bao!... Nhưng tôi lại phải cảm ơn người anh họ của tôi rất nhiều. Chính anh đã giúp tôi hưởng những ngày vui trọn- vẹn ở quê nhà. Anh đã chỉ-dẫn cho tôi những điều tôi chỉ mới thấy qua sách-vở.

Những cảnh bình-minh rục-rỡ, những buổi trưa hè oi-ả, những lúc hoàng-hôn êm-dềm và cuộc đời chất-phác của đồng-bào miền quê, đã làm cho tôi càng tha-thiết yêu-mến quê-hương.

Mặt-trời vừa ló dạng, sương mai còn đọng trên vòm cây, ngon cò, là lúc thôn-quê bắt đầu hoạt-dộng, nhộn-nhip. Đó đây người và vật hăng-say làm việc. Chính mắt tôi đã được xem cảnh cây ruộng, cấy lúa, cánh tát nước, cào cỏ... trên cánh đồng làng.

Mọi người sẽ tạm ngừng tay nghỉ, khi mặt-trời đứng bóng. Tiếng gà gáy xa-xăm, tiếng vồng đưa kéo-kết, tiếng ru con êm-dềm, tiếng hò-lơ, tiếng mái chèo khua nước và nhất là tiếng sáo diều đã làm cho tôi không bao giờ quên được cảnh trưa hè...

Chiều buông xuống trên đồng-quê là lúc mực-dòng đưa trâu bò về chuồng. Rồi đêm tới thật tĩnh-mịch và im-lặng. Có còn chăng là vài tiếng ho lộ-khụ của các cụ già hay những tiếng chó sủa bâng-quơ và tiếng cọn-trùng rả-rích.

Những ngày vui đã qua thật mau. Tôi lại theo cha tôi về thành-phố, bỏ lại sau lưng lũy tre đằm-ấm và rừng dừa xanh-tươi, những hình-ảnh của bao người thân-thuộc. Qua ánh mắt của tôi, chắc cha tôi cũng nghĩ thế, nên người bảo tôi: « Hè sang năm, chúng ta lại trở về thăm quê nội! »

CÂU HỎI THƯỜNG-THỨC

Đức-đục : 1.— Mỗi năm Chính-phủ cần nhiều tiền để thực-hiện những công-tác kiến-thiết quốc-gia, bảo-vệ xứ-sở như : mở-mang đường-xá, cầu-công, xây-cát trường học, nhà thương, trả lương quân-nhân, công-chức v.v... Tiền ấy do dân-chúng đóng góp và gọi là thuế. Việc đóng thuế nhiều hay ít là tùy theo khả-năng, tài-sản và lợi-tức của mỗi người.

2.— Có hai sắc thuế chính là : thuế trực-thu và thuế gián-thu. Thuế trực-thu là thuế do người dân trực-tiếp đóng góp như thuế lợi-tức, thuế môn-bài, thuế sản-xuất v.v... Thuế gián-thu là thuế do người dân gián-tiếp đóng góp như thuế hàng-hóa, thuế hi-cuộc, thuế con niếm v.v... Bền-phận của người dân là phải đóng thuế cho đầy-đủ và mau chóng.

Quốc-sử : 1 — Mượn cơ là bênh-vực các giáo-sĩ bị sát-hại, Pháp và Tây-ban-nha cùng đem quân sang đánh nước ta. — Sau khi mấy tỉnh Gia-định, Biên-hóa, Mỹ-tho, Vinh-long bị Pháp đánh chiếm thì ở ngoài Bắc, giặc-giã cũng nổi lên ở khắp nơi. Triều-đình Huế liền phái ông Phan-thanh-Giản vào Nam-kỳ ký hòa-trớc năm Nhâm-Tuất (1862) để nhường đất cho Pháp 3 tỉnh : Biên-hóa, Gia-định, Định-tường. Đồng thời, ta cũng đề cho Pháp và Tây-ban-nha được tự-do đi lại, buôn-bán và giảng-đạo ở khắp nơi.

2.— Mở đầu cuộc kháng Pháp ở Nam-kỳ là ông Trương-công-Định. Ông vốn người Quảng-ngãi, vào Nam theo Nguyễn-tri-Phương giữ đồn Kỳ-hòa. Khi đồn mất, ông rút về Gò-công, lập căn-cứ chống Pháp. Ông đã gây cho thực-dân Pháp rất nhiều thiệt-hại, nhất là ở Cần-giuộc. Sau vì Huỳnh-công-Tán phản-bội, Trương-công-Định bị vây rồi bị thương và tự-tử. — Ngoài ra, còn nhiều cuộc khởi-nghia chống Pháp khác như : Nguyễn-trung-Trực ở Rạch-

giá, Tri-huyện Toại, Thiên-hộ Dương ở Đồng-tháp-mười, Thủ-khoa Huân ở Mỹ-tho, Phan-Tôn, Phan-Liêm ở Vinh-long, Quán Hôn ở Mười tám thôn vườn trầu (Bà-điền) v.v...

Đja - lý : 1.— Quần-đảo In-đô-nê-xi-a ở giữa Thái-bình-dương, An-đô-đương và thuộc vùng đông-nam Á-châu. Diện-tích nước này vào khoảng gần hai triệu cây-số vuông — In-đô-nê-xi-a trước đây là thuộc-địa của Hòa-lan. Từ năm 1949, In-đô-nê-xi-a đã giành được độc-lập và theo chính thể Cộng-hòa. Thủ-đô đóng ở Gia-các-ta (Djakarta).

2.— Miến-điện ở phía nam châu Á, đông và bắc giáp Trung-hoa, Ai-lao, Thái-lan, nam giáp vịnh Băng-gan, tây giáp Ấn-độ và Đông-Hồi — Miến-điện ở vùng nhiệt-đới, nên khí-hậu nóng và ẩm. Miến Bắc ít mưa hơn miền Tây vì gió mùa bị núi cao cản lại, không thời đi được mà đem mưa tới.

Khoa học : 1.— Lấy một que thủy-tinh hay một que nhựa chà-xát mạnh lên một miếng ni khô trong vòng 15 giây. Đưa đầu que lại gần chỗ giấy xé vụn hoặc lông tơ chim thì sẽ thấy đầu que hút những màu giấy xé vụn hoặc lông tơ chim lên. Sức hút ấy là điện và điện này đã do sự chà-xát mà ra. — Trong khi mưa to, gió lớn, ta không nên núp ở dưới những gốc cây cao là vì các ngọn cây cao thường hay bị sét đánh.

2.— Cột thu-lôi là một cây sắt nhọn, đầu bịt bạch-kim, được dựng lên ở nóc nhà cao, để tránh cho nhà này khỏi bị sét đánh. Cây sắt có dây đồng nối liền và dẫn xuống một giếng nước ở dưới đất. Khi có sét đánh, đầu nhọn của cột thu-lôi sẽ thu tia lửa điện rồi truyền thẳng xuống giếng nước làm cho tan biến đi. Do đó, nhà cao được bảo-vệ, không bị hư-hại. — Cột thu-lôi do ông Franklin người Hoa-kỳ sáng-chế ra. — Những chất cách điện là ny-lông, cao-su, vải, gỗ, sành, sứ v.v. Những chất dẫn điện là đồng, chì, kẽm, nước v.v..

Vệ - sinh : 1.— Bệnh ghê do con cái ghê sống ở dưới lớp da người mà sinh ra. — Muốn tránh bệnh ghê, ta nên nâng tấm gôi, giữ-gìn quần-áo sạch-sẽ, không tiếp-xúc và dùng chung đồ-đặc với người bị ghê.

2.— Ta bị bệnh đau mắt thường là vì cát, bụi hoặc vi-trùng xâm-nhập vào mắt, làm cho mắt đỏ và sưng lên. — Muốn tránh bệnh đau mắt, ta không nên để ruồi đậu vào mắt, dùng khăn mặt riêng, rửa mặt bằng nước sạch và không bao giờ lấy tay bàn đụi mắt.

CÂU HỎI và TOÁN ĐÓ

Trả lời câu hỏi

1.— Muốn chia một số nguyên cho một phân-số, ta nhân số nguyên với phân-số đảo ngược :

$$9 : \frac{3}{5} = 9 \times \frac{5}{3} = \frac{45}{3} = 15$$

Trái lại, muốn chia một phân-số cho một số nguyên, ta có thể chia tử-số cho số nguyên (nếu chia chẵn) và giữ nguyên mẫu-số. Nếu chia không chẵn, ta nhân mẫu-số với số nguyên, còn giữ nguyên tử-số.

$$\frac{4}{5} : 2 = \frac{4 : 2}{5} = \frac{2}{5} ; \frac{3}{7} : 2 = \frac{3}{7 \times 2} = \frac{3}{14}$$

2.— Tỷ-trọng của một chất là trọng-lượng của một khối chất đó đem ra so-sánh với trọng-lượng của cùng một khối nước.

Tỷ-trọng của sắt là 7,8 —, của đồng là 8,8 có nghĩa là :

1 m³ sắt cân nặng 7 tấn, 8 —, 1 m³ đồng cân nặng 8 tấn, 8
 1 dm³ sắt — 7 kg, 8 —, 1 dm³ đồng — 8 kg, 8
 1 cm³ sắt — 7 g, 8 —, 1 cm³ đồng — 8 g, 8

2.— Một hình đa-giác không đều là một hình có nhiều cạnh không bằng nhau và nhiều góc không bằng nhau. — Muốn tìm diện-tích hình đa-giác không đều, ta chia hình đa-giác không đều đó ra làm nhiều hình có công-thức hình-học (như hình vuông, hình tam-giác, hình thang, hình thoi v.v..) rồi tìm tổng-số diện-tích của các hình đã chia ra đó.

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

Giá-thứ tất cả số tờ mua về là 20 cái tờ

Lần thứ nhất bán $\frac{2}{5}$ số tờ, tức là :

$$20 \text{ cái tờ} \times \frac{2}{5} = \frac{40}{5} = 8 \text{ cái tờ}$$

Và số tiền thu được là :

$$60\text{đ} \times 8 = 480\text{đ}$$

Lần thứ nhì bán $\frac{1}{4}$ số tờ, tức là:

$$20 \text{ cái tờ} \times \frac{1}{4} = \frac{20}{4} = 5 \text{ cái tờ}$$

Và số tiền thu được là:

$$\frac{750\$ \times 5}{10} = 375\$$$

Hai lần bán tất cả:

$$8 \text{ cái tờ} + 5 \text{ cái tờ} = 13 \text{ cái tờ}$$

Số tờ còn lại để bán lần thứ ba:

$$20 \text{ cái tờ} - 13 \text{ cái tờ} = 7 \text{ cái tờ}$$

Và số tiền thu được là:

$$\frac{1.080\$ \times 7}{12} = 630\$$$

Tiền bán tờ cả ba lần là:

$$480\$ + 375\$ + 630\$ = 1.485\$$$

Giá mua 20 cái tờ:

$$45\$ \times 20 = 900\$$$

Bán 20 cái tờ đó được lời tất cả:

$$1.485\$ - 900\$ = 585\$$$

Nếu được lời 585\$ là do tiền bán 20 cái tờ thì số lời

11.700\$ là do tiền bán của:

$$\frac{20 \text{ cái tờ} \times 11.700}{585} = 400 \text{ cái tờ}$$

Đáp số: 400 cái tờ

ĐỀ SỐ 9

(Xem trang 20)

LUẬN

— "Thưa thầy, con thích nhất Trần-quốc-Toản." Đó là ý-kiến của tôi trong giờ Quốc-sử, để trả lời một câu hỏi của thầy tôi. Những lý-do mà tôi đã trình-bày cùng thầy và các bạn tôi về sự ưa-thích nhận-vật này thật là giản-dị.

Đối với tôi, Trần-quốc-Toản là một cậu bé giàu lòng yêu nước, can-đảm và có ý-chí tự-lập. Nhất là những chiến-công của ông đã làm tôi khâm-phục vô cùng.

Học sử, tôi được biết Trần-quốc-Toản thuộc tôn-thất nhà Trần, mang trước Hoài-văn-hầu. Khi quân Mông-cô tràn sang xâm-lăng nước ta, ông mới có mười sáu tuổi. Tuy còn nhỏ, nhưng vốn là một thiếu-niên anh-dũng, Trần-quốc-Toản chỉ mong sao cho có dịp cầm quân, đánh giặc.

Đề tìm kế chống giặc, vua Trần Nhân-Tôn cho hội các vương hầu tại bến Bình-than. Tưởng dịp may đã tới, Trần-quốc-Toản chuẩn-bị để tham-dự hội-nghe. Tiếc thay, vì còn nhỏ tuổi nên ông chỉ được phép đứng ngoài nghe mà không được vào dự các cuộc bàn cãi. Việc này khiến ông ức quá, đến nỗi tay đang cầm một trái cam mà bóp nát lúc lúc cũng không hay.

Trần-quốc-Toản lặng lẽ ra về, nhưng không hề nản chí. Ông chiêu-tập những bạn-bè, thân-thuộc, mua sắm khí-giới, lập được một đạo quân riêng để tự luyện tập lấy. Trước khi tiến-binh, ông cho thêu một lá cờ lớn, đề 6 chữ «Phá-cường-dịch, báo hoàng-ân».

Sau đó, ông tự dẫn đầu, đem quân chặn đánh giặc Mông-cô. Vì ông chiến-đấu dũng-mãnh như cọp nên quân Nguyên thường tìm cách lân-trốn. Vua Trần Nhân-Tôn thấy ông can-đảm phi-thường bèn phong cho làm phó-tướng.

Từ đó, khi theo Trần-nhật-Duyệt, lúc giúp Trần-quang-Khai, ông đã tham-dự nhiều trận đánh lớn và góp phần vào những võ-công oanh-liệt như: trận Hàm-từ khiến Toa-Đô bạt vía, trận Chương-dương làm Thoát-Hoan bay hồn.

Nghe tôi giải-thích các lý-do và thuật lại tiểu-sử Trần-quốc-Toản, các bạn học của tôi đều tỏ ra thích-thú. Thầy tôi cũng có vẻ đồng-ý lắm và người nói thêm: «Thích-thú và khâm-phục một thiếu-niên anh-hùng, con có nghĩ đến việc phải cố gắng học-tập để sau này mới được chỉ của tiên-nhân hay không?»

Không ngập-ngừng, tôi mạnh-dạn trả lời: «Thưa thầy, con xin hứa». Đến đây là vừa hết giờ thảo-luận về Quốc-sử tại lớp tôi.

CÂU HỎI THƯỜNG-THỨC

Đức-dục : 1. — Rừng rất có ích-lợi cho chúng ta. Rừng cung-cấp cho ta cây, củi để làm nhà, đóng đồ và các thứ rừng để lấy thịt ăn. Ngoài ra, rừng còn giữ vai trò điều-hòa khí-hậu và mực nước sông-ngòi để tránh cho dân-chúng những cảnh lụt-lợi khủng-kh khiếp.

— Muốn bảo-vệ rừng, khi đốn cây, lấy gỗ, chúng ta phải tuân theo đúng luật-lệ của Sở Thủy-lâm và tránh đốt rừng bừa-bãi vì có thể gây thành nạn cháy rừng rất tai-hại.

2. — Giữ-gìn vệ-sinh chung là tự bảo-vệ lấy sức khỏe cho chính bản thân chúng ta và cho mọi người chung-quanh. Nhờ biết giữ vệ-sinh chung mà ta đã tránh được nhiều bệnh truyền-nhiễm rất nguy-hiêm như : dịch-hạch, dịch-tả, lao-phòì v v. — Chúng ta giữ vệ-sinh chung bằng cách : không khạc-nhờ ở nơi công-cộng, giữ công-rãnh cho sạch, rác-rến phải chôn, đốt, hoặc bỏ vào thùng có nắp đậy và nhất là không vất xác súc-vật chết ra công-lộ.

Quốc-sử : 1. — Khi Đại-ủy Các-ni-ê đem quân ra đánh Bắc-kỳ lần thứ nhất thì ở thành Hà-nội có ông Nguyễn-tri-Phương và con trai là phò mã Nguyễn-Lâm chống lại. — Sau non một giờ chiến-dấu, thành bị vỡ. Nguyễn-Lâm tử trận. Nguyễn-tri-Phương bị thương nặng và bị bắt. Ông không chịu để cho Pháp cứu-chữa, tự tay xé bỏ bông, băng ở trên các vết thương, rồi nhịn ăn mà chết.

2. — Lần thứ hai đánh Bắc-kỳ, quân Pháp do Đại-tá Ri-vi-ê nên Tông-dốc Hoàng-Điệu đã phải tự thất cô mà chết ở sau nhà Võ-miếu, để giữ trọn lòng trung-nghĩa : sống, chết theo thành.

Địa-lý : 1. — Mã-lai-Á ở về phía đông-nam châu Á, gồm có hai miền là : Mã-lai ở bán đảo Mã-lai và Sa-ra-oắc cùng Bờ-ru-nai ở phía bắc đảo Boóc-nê-ô. Diện-tích Mã-lai-Á vào khoảng 340.000 cây số vuông. — Nền kinh-tế của Mã-lai-Á cũng khá thịnh-vượng. Ngoài kỹ-nghệ đúc thiếc rất quan-trọng, Mã-lai-Á còn có kỹ-nghệ chế-tạo cao-su và xi-măng. Hiện nay, Mã-lai-Á xuất-cảng nhiều hơn là nhập-cảng.

2. — Quần-đảo Nhật-bản ở phía đông châu Á. Ngoài bốn đảo lớn, quần-đảo Nhật-bản còn có hơn 4.000 đảo nhỏ. Diện-tích tất cả

lên tới 370.000 cây-số vuông. — Địa-thế Nhật-bản gồm nhiều núi non hiểm-trở. Nhiều núi lửa còn đang phun lửa nên hay xảy ra nạn động đất. Núi Phú-sĩ rất đẹp và cao tới 4 000 m. Ở Nhật-bản chỉ có những đồng-bằng nhỏ hẹp. Sông-ngòi ngắn, nước chảy mạnh, nên rất tiện cho việc lập hệ-thống thủy-điện.

Khoa-học : 1. — Điện được sản-xuất ở các nhà máy phát-điện, (nhiệt-điện hay thủy-điện). Điện từ nhà máy được truyền qua các đường dây, tới mọi tư-gia cho dân-chúng dùng để đốt đèn, chạy máy, nấu ăn v v. — Dây dẫn điện thường làm bằng đồng. Ở ngoài đường, dây dẫn điện đều lớn và chằng trên các cột cao, để mang dòng điện mạnh đến trạm biến điện, trước khi truyền vào tư-gia. Trong nhà, dây điện nhỏ hơn và được bọc bằng chất cách điện để tránh những tai-nạn nguy-hiêm.

2. — Điện do 1 cực pin phát ra thường yếu. Nay muốn có điện mạnh để làm sáng bóng đèn lớn, thì phải ghép nhiều cực pin lại với nhau. — Có nhiều cách ghép pin là : ghép nối tiếp, ghép song-song và ghép hỗn-tạp. Ghép nối tiếp làm cho dòng điện mạnh hơn, còn ghép song-song thì lại làm cho điện có thể dùng được trong một thời-gian lâu hơn.

Vệ-sinh : 1. — Bệnh đau mắt hột là một bệnh rất hay lây, do vi-khuẩn Trachoma gây ra. — Khi bị đau mắt hột, bệnh-nhân thấy mắt có như (ghèn) đỏ và ngứa. Lật mi mắt ra, ta thấy có những hột nhỏ nổi lên. Lòng quặm đâm vào mắt làm cho bệnh-nhân có thể bị mù, vì lớp màng mỏng xuất-hiện, che kín con ngươi.

2. — Mắt người bị bệnh đau mắt có mù thường sưng húp lên và có mù vàng chảy ra, mùi hôi-thúi khó chịu. — Muốn đề-phòng bệnh đau mắt có mù, ta phải rửa tay cho sạch, trước khi sờ mó vào mắt. Khăn mặt, chậu rửa mặt phải dùng riêng và nước rửa mắt cần phải thật sạch.

CÂU HỎI và TOÁN ĐỐ

Trả lời câu hỏi

1. — Muốn nhân một số nguyên với một tập-số (thí-dụ nhân 5 với 2 g 25 ph 18 gi) ta phải nhân riêng giây, phút, giờ, rồi sau cùng đổi giây ra phút, đổi phút ra giờ :

$$\begin{array}{r} 2 \text{ g } 25 \text{ ph } 18 \text{ gi} \\ \times \quad \quad \quad 5 \\ \hline \end{array}$$

$$10 \text{ g } 125 \text{ ph } 90 \text{ gi} = 12 \text{ g } 06 \text{ ph } 30 \text{ gi}$$

2. — Muốn tìm tỷ-trọng của một vật, ta chia trọng-lượng của nó cho thể-tích và nhớ rằng cả hai phải tính theo đơn-vị tương-quan với nhau (*Thí-dụ*: Tìm tỷ-trọng của miếng sắt cân nặng 23 kg 4 mà thể-tích là 3 dm³).

Tỷ-trọng = $\frac{\text{Trọng-lượng}}{\text{Thể-tích}} = \frac{23,4}{3} = 7,8.$

3. — Hình tròn là một hình giới-hạn bởi một đường vòng mà tất cả những điểm ở trên đường vòng ấy cùng cách đều một điểm ở chính giữa, gọi là trung-tâm-diểm. — Biết viên-chu hình tròn mà muốn tìm đường kính thì phải lấy viên-chu chia cho số Pi ($\pi = 3,1416$).

Thí-dụ: Viên-chu là 25 m, 1328 thì đường kính là :

Kính = $\frac{\text{Viên-chu}}{\pi} = \frac{25 \text{ m, } 1328}{3,1416} = 8 \text{ m}$

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

Thời-gian từ 8 g 48 ph đến 9 g 50 (hay từ lúc khởi hành đến lúc xe-đò bị hỏng máy) là :

$$9 \text{ g } 50 \text{ ph} - 8 \text{ g } 48 \text{ p} = 1 \text{ g } 02 \text{ ph} = 62 \text{ ph}$$

Trong thời-gian này, xe đò đã đi được :

$$\frac{54 \text{ km} \times 62}{60} = 55 \text{ km, } 8$$

Đoạn đường 55 km, 8 tức là khoảng cách giữa chỗ xe-đò bị hỏng máy với Sài-gòn. Và chỗ xe đò bị hỏng máy cũng còn cách Gò-công là :

$$60 \text{ km} - 55 \text{ km, } 8 = 4 \text{ km, } 2$$

Nếu khách đi xe đò phải xuống đạp xe lỏi, vận-tốc 15 km/giờ thì xe lỏi, đi từ chỗ xe đò hỏng máy tới Gò-công, mất :

$$\frac{1 \text{ g } \times 4,2}{15} = 0 \text{ g } 16 \text{ ph } 48 \text{ gi}$$

Khi tới Gò-công thì đồng-hồ đã chỉ :

$$9 \text{ g } 50 \text{ ph} + 16 \text{ ph } 48 \text{ gi} + 25 \text{ ph } 15 \text{ gi} = 10 \text{ g } 32 \text{ ph } 03 \text{ gi,}$$

Đáp-số : 10 g 32 ph 03 gi

Đề số 10

(Xem trang 22)

LUẬN

Đêm đã khuya, tôi đang mơ-màng sập ngủ thì chợt nghe có tiếng ri-ròm, phát ra từ tủ sách : « Các bạn ạ, có bao giờ các bạn tưởng nhớ lại quãng đời đã qua của mình hay không ? » Ừ ! kỳ lạ quá ! ai đã nói thế ? Chưa hết ngạc-nhiên, tôi lại nghe tiếp.. :

— « Các bạn, có còn nhớ những ngày đầu tiên khi bọn mình đang là những cây thông cao vút ở miền Đà-lạt sương mù không nhỉ ? Có lẽ mỗi đứa trong bọn chúng ta đã về miền xuôi bằng đường thủy hay đường bộ khác nhau. Riêng tôi, người ta đã chở tôi đi trên những toa xe lửa dài lê-thê. Sau một cuộc hành-trình vất-vả, dài dằng-dặc, tôi bị đưa ngay vào một nhà máy khổng-lồ. Ở đây, người ta cura, xẻ, cắt thân tôi ra từng mảnh nhỏ, rồi nghiền cho nát thành bột. Họ trộn tôi với các chất hóa-học rồi đem vào máy nấu và cán mỏng thành những tờ giấy trắng tinh.

« Sau đó, một ông chủ nhà in đã tới đem tôi về để in lên mình tôi đủ thứ : nào là những câu thơ hay, những đoạn văn hùng-tráng, nào là những hình vẽ tươi-đẹp, đủ mọi màu sắc. Họ lại cắt, xén, đóng tôi thành một quyển sách như hình-dáng bấy giờ và đem bày ra bán tại các tiệm sách.

— « Các bạn ơi ! Các bạn đã lọt vào tay cậu học-trò nhỏ ở nhà này trong trường-hợp nào nhỉ ? Riêng phần tôi, đối với cậu ta tôi có thật nhiều kỷ-niệm.

« Một buổi sáng kia, cách đây mấy năm rồi, mẹ cậu đã dẫn cậu đi mua tôi về. Từ đó, cậu mang-niu, chiều-chuống tôi, cậu đọc

tôi một cách say-mê và thình-thoảng lại về lên mình tôi những nét ngây-thơ, ngộ-nghĩnh. Suốt một năm trời, tôi đã làm bạn với cậu. Từ lúc vui đến lúc buồn, luôn luôn chúng tôi ở sát bên nhau. Nhưng năm học đó qua rất mau... Cậu học-trò được lên lớp, còn tôi thì buồn quá, lại bị vất vào xô này. Không biết tôi còn bị lãng quên cho đến bao giờ ? »

Nghe tới đây, tôi giật mình tỉnh dậy thì ra một giấc chiêm-bao. Tôi vội tìm lại cuốn sách cũ đã rách gáy, long bìa ở một góc tủ sách. Như để an-ủi nó, tôi khẽ nói : « Anh bạn bé nhỏ ơi ! Làm sao tôi quên anh được ? Nhờ anh mà tôi mới tiến bộ. Xin anh tha lỗi, từ lâu vì bận quá, tôi không tìm gặp lại anh. Hôm nay, xin anh cho phép tôi tặng anh một chiếc áo mới nhé ? » Nói đoạn tôi lấy giấy bao lại quyển sách, rồi mới cẩn-thận đặt vào chỗ cũ..»

CÂU HỎI THƯỜNG-THỨC

Đức-dục : 1.— Nhìn lá Quốc-kỳ tung bay, chúng ta thấy lòng phấn-khởi và kiêu-hãnh vì được làm công-dân của một nước độc-lập. Muốn tỏ lòng tôn-trọng Quốc-kỳ, chúng ta phải giữ cho lá Quốc-kỳ luôn luôn tươi-thắm. Mỗi khi chào cờ, ta nhớ đứng thẳng người, nghiêm-chính, ngẩng đầu và quyết không để cho bất cứ ai xâm phạm tới lá Quốc-kỳ.

2.— Quốc-ca là bài hát riêng của một nước, là tiếng nói hào-hùng của một giống-nòi. — Chúng ta có bổn-phận phải tôn-trọng Quốc-ca và đứng nghiêm-chính, thẳng người, khi thấy Quốc-ca nổi lên. Ngoài ra, ta không nên hát Quốc-ca vào bất-cứ lúc nào.

Quốc-sứ : 1.— Theo hòa-ước năm Qui-mùi (1883), Việt-nam phải nhận để cho thực-dân Pháp lập cuộc bảo-hộ. Các tỉnh ở Bắc-kỳ sẽ được Pháp đặt công-sứ để cai-trị. Chỉ còn các tỉnh từ Khánh-hòa đến Đèo ngang là vẫn thuộc quyền cai-trị của Triều-đình Huế. — Do hòa-ước năm Giáp-thân (1884) Pháp đã thực-sự đặt nền bảo-hộ lên đất-nước Việt-nam

2.— Để dễ bề thống-trị nước ta, Thực-dân Pháp áp-dụng chính-sách « chia để trị ». Mỗi miền Bắc, Nam, Trung đều có một

luật-lệ riêng, nhằm mục-dích gây chia rẽ giữa những người Việt-nam.

Về mặt kinh-tế, chúng bóc-lột dân ta bằng cách chiếm đất lập đồn-điền, bắt nông-dân đi làm phu mỏ, nắm trọn quyền xuất, nhập-cảng đặt thêm nhiều sắc thuế để vơ-vét tiền-bạc của dân-chúng.

Địa - lý : 1.— Nhật-bản theo chính-thể quân chủ lập-hiến. Thiên-hoàng chỉ là tượng-trung cho nước Nhật, còn quyền-hành cai-trị thuộc về Chánh-phủ và Nghị-viện do dân bầu lên. Thủ-đô của Nhật-bản là Đông-kinh, một thành-phố đông dân-cư nhất Thế-giới, gồm trên 10 triệu dân. — Nền kinh-tế Nhật-bản hiện nay rất là thịnh-vượng. Nhờ áp-dụng phương-pháp trồng-trọt tân-tiến nên về nông-nghiệp, Nhật-bản đã sản-xuất được nhiều lúa, đậu, trà, trái cây. Nghề đánh cá của Nhật đứng đầu Thế-giới. Kỹ-nghệ lọc thép, đóng tàu, chế-tạo máy-móc điện-tử, đồ thù, đồ sứ và tơ, lụa rất phát-đạt.

2.— Ngũ-dại-châu chiếm $\frac{1}{4}$ diện-tích Địa-cầu. Ngũ-dại-châu gồm có châu Âu, châu Á, châu Mỹ, châu Phi và châu Úc (hay Đại-dương-châu). Ngoài ra, ở Nam-cực còn có Nam-cực-châu, quanh năm băng tuyết lạnh-lẽo. — Dân-số Địa-cầu hiện nay gồm trên ba tỷ người. Đứng nhất là người da vàng, da trắng, rồi tới da đen. Chỉ có một số ít người da đỏ sống rải-rác ở châu Mỹ.

Khoa-học : 1.— Ứng-dụng tính-chất phát-nhiệt (phát ra sức nóng) của dòng điện, người ta chế ra nhiều dụng-cụ như : bàn ủi điện, bếp điện, ấm đun nước, máy tắm nước nóng v.v... Trong các dụng-cụ này, đều có dây điện-trở để khi chạy qua đó, dòng điện sẽ phát ra sức nóng. — Tính-chất phát quang (phát ra ánh-sáng) của dòng điện được ứng-bụng để chế ra bóng đèn điện, thắp sáng ban đêm.

2.— Khi chạy qua các động-cơ, dòng điện sẽ phát ra sức chuyên-động hay động-lực. Động-lực này có thể thay thế cho sức người, sức vật, dùng để làm cho máy chạy. — Khi dùng điện, ta cần nhớ là : tuy điện rất có ích, song nếu vô ý, là dễ bị điện hút chết người hoặc làm cháy nhà. Ngoài ra, dùng dòng điện không thích-hợp (mạnh quá hoặc yếu quá) có thể làm cho máy-móc, dụng-cụ bị hư (hỏng) tức thì.

Vệ-sinh : 1.— Muối cái Anophèle (dòn xóc) chích người bị bệnh sốt rét rồi lại chích người khác. Thế là nó đã đem ký-sinh-trùng Plasmodium ở trong máu người bệnh mà truyền sang người lành bị chích ngay sau đó. — Muốn tránh bệnh sốt rét, ta nên nằm ngủ trong màn, diệt lăng-quăng, trừ muỗi, búng thuốc D.D.T. và nhất là lấp các ao tù và khai thông cống, rãnh, để muỗi cái không có nơi sinh đẻ rồi truyền bệnh đi khắp nơi.

2.— Khí mắc bệnh dịch-hạch, bệnh-nhân sốt nhiều, mề-man rồi hạch nổi lên ở nách, ở háng, rất đau-đớn, khó chịu. Bệnh-nhân có thể chết rất chóng, nếu không đưa ngay họ đi bệnh-viện để nhờ chữa-trị.— Thấy bệnh này phát-sinh ở đâu, ta phải báo ngay cho cơ-quan y-tế biết để lập hàng rào vệ-sinh và chích thuốc phòng-ngừa cho dân-chúng trong vùng.

CÂU HỎI và TOÁN ĐÓ

Trả lời câu hỏi

1.— Muốn tìm thời-gian, mà bai động-từ nghịch-chiều cần phải cùng đi để gặp nhau, ta phải chia đường dài cho tổng-số 2 vận-tốc.

Thí-dụ : Đoạn đường A-B dài 130 km. Một người đi xe đạp vận tốc giờ 15 km, đi từ A đến B và một xe gán máy vận-tốc giờ 25 km, đi từ B đến A. Hỏi trong mấy giờ họ gặp nhau ?

$$\text{Thời-gian} = \frac{\text{Đường dài}}{\text{Tổng-số 2 Vận tốc}} = \frac{130}{15 + 25} = 3\text{g } 15\text{ ph}$$

2.— Muốn tìm trọng-lượng của một vật, ta nhân tỷ trọng của nó với thể-tích (và nhớ là cả 2 đều phải tính theo đơn vị tương-quan với nhau).

Thí-dụ : Một khối đồng đo được 5 dm³, 4 thì trọng-lượng là bao nhiêu, nếu tỷ-trọng của đồng là 8,8 ?

$$\text{Trọng-lượng} = \text{Tỷ trọng} \times \text{Thể-tích}$$

$$= 1\text{ kg} \times 8,8 \times 5,4 = 47\text{ kg, } 52$$

3.— Hình vành khăn là một hình mà diện-tích được giới-hạn bằng hai đường vòng tròn, lớn nhỏ khác nhau, nhưng cùng một trung-tâm-điểm.— Muốn tìm diện-tích hình vành khăn, ta nhân hiệu-số của hai bình-phương bán-kính lớn, nhỏ với số Pi (π).

Thí-dụ : Tìm diện-tích hình vành khăn có đường bán kính lớn là 3 m và đường bán kính nhỏ 2 m. Số Pi là 3,14.

$$\begin{aligned} \text{Diện-tích} &= \frac{\pi}{2} \left(\text{Bán kính lớn}^2 - \text{Bán kính nhỏ}^2 \right) \times 3,14 \\ &= 1\text{ m}^2 \times (3 \times 3) - (2 \times 2) \times 3,14 \\ &= 1\text{ m}^2 \times (9 - 4) \times 3,14 = 5 \times 3,14 = 15\text{ m}^2, 70 \end{aligned}$$

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

Chảy riêng một mình trong 1 giờ, vòi thứ nhất chảy vào hồ được $\frac{1}{4}$ hồ, vòi thứ hai chảy vào hồ được $\frac{1}{9}$ hồ và lỗ rò làm cạn mất $\frac{1}{12}$ hồ

Sau một giờ mở cho cả hai vòi cùng chảy, thì nước ở trong hồ lên tới :

$$\frac{1}{4} + \frac{1}{9} = \frac{9}{36} + \frac{4}{36} = \frac{13}{36} \text{ hồ}$$

Vì có lỗ rò nên sau đó, nước ở trong hồ chỉ còn :

$$\frac{13}{36} - \frac{1}{12} = \frac{13}{36} - \frac{3}{36} = \frac{10}{36} \text{ hồ}$$

Như vậy hồ sẽ đầy sau một thời-gian là :

$$1\text{ g} \times \frac{36}{10} = 3\text{ g } 36\text{ ph}$$

Và khi hồ vừa đầy thì kim đồng-bổ chỉ :

$$8\text{ g } 15\text{ ph} + 3\text{ g } 36\text{ ph} = 11\text{ g } 51\text{ ph}$$

Đáp số : 11 g 51 ph

ĐỀ SỐ 11

(Xem trang 23)

LUẬN

Sáng nay, vừa vào lớp học, thầy tôi đã cho chúng tôi biết là có việc quan-trọng cần phải làm, trước khi học bài. Đó là cuộc lạc-quyền để giúp đồng-bào bị lụt.

Bằng giọng nói trầm buồn, tha-thiết, thầy tôi kể lại : « Bão lụt đã tàn-phá miền Trung. Theo tin-tức nhận được, thì sông nước đã cuốn trôi gần hết cả hoa-màu và nhà-cửa của đồng-bào ta. Nhiều người và gia-súc cũng bị chìm theo dòng nước. Hiện nay, hàng vạn gia-đình phải sống trong cảnh màn trời, chiếu đất, ngày đêm khổ-cực, đói rét vô cùng. Để cứu-giúp đồng-bào, thầy tôi nói tiếp, Chánh-phủ, các đoàn-thề, các giới cũng như nhà trường đang tổ-chức những cuộc lạc-quyền. Riêng lớp ta, thầy kêu gọi các con nhin bớt tiền quà để trợ giúp đồng-bào. »

Thầy tôi vừa nói dứt lời, thì anh lên toán-trưởng đã bê ngay ra một hộp sắt có niêm phong, để lên trên bàn thầy. Một phút im-lặng trôi qua. Rồi có tiếng xì-xào bàn-luận. Ngay sau đó, một vài cánh tay đưa lên. Chỗ này có anh cất tiếng : « Thừa thầy, con xin góp cả số tiền ăn sáng của con hôm nay. » Chỗ kia, anh khác nói : « Số tiền con quyên giúp đồng-bào, chính là tiền ba má con mới thưởng cho con, vì con đã tiến-bộ trong tháng này. » Và mọi người lần-lượt đứng lên trình-bày ý-nghị, trước khi bỏ số tiền nhỏ bé của mình vào hộp. Đại-đề thì ai nấy đều xúc động và đóng góp rất chân-thành. Dĩ-nhiên, tôi cũng bày-tò nỗi lòng của mình. Tôi xin thầy kéo dài buổi lạc-quyền đến ngày mai, để tôi về nhà đập con heo đất, lấy số tiền đã dành-dùm cả năm nay. Thầy vì may mắn áo trong dịp Tết, tôi sẽ đem tiền giúp đồng-bào bị nạn. Ý-kiến của tôi đã được nhiều bạn khác tán-thành. Thế là thầy tôi chấp-thuận...

Cuộc lạc-quyền ở lớp tôi hôm nay đã diễn ra thật là sôi-nổi và cảm-động. Tôi nghĩ đến số tiền quyên được ngày mai sẽ còn tăng lên nhiều, vì chúng tôi sẽ về lấy thêm được số tiền dành-dùm ở nhà đem tới. Tôi biết thầy tôi hài lòng lắm, vì học-trò của người đã biết thực-hành câu nói :

« Nhiều điều phải lấy giá gương »

« Người trong một nước, phải thương nhau cùng »

CÂU HỎI THƯỜNG-THỨC

ĐỨC-DỤC : 1. — Giấy khai-sanh thường do Tòa-án hoặc phòng hộ-tịch ở Đô-thành, Tỉnh, Thị, Xã cấp —, Học-sinh cần có giấy khai-sinh để nộp vào hồ-sơ đi học, đi thi, đi làm v.v...

2. — Giấy-tờ hộ-tịch thường có : giấy khai-sinh, giấy khai-tử, giấy giá-thủ v.v... —, Khi các loại giấy hộ-tịch có vết cạo sửa hoặc thêm bớt một vài chữ, mà không có chữ ký xác-nhận của ủy-viên hộ-tịch hoặc Tòa-án, thì đều không có giá-trị.

Quốc-sử : 1. — Phần-ước vì thái-độ ngạo-mạn của Đờ Cuộc-xy nên đêm 4-7-1885, Tôn-thất-Thuyết đã hạ-lệnh cho quân ta tấn-công vào đồn Mang-cá và dinh Khâm-sứ của Pháp. Lúc đầu, thắng-lợi về, ta nhưng đến sáng, Pháp phản-công lại và chiếm luôn kinh-thành Huế. — Vua Ham-Nghi phải chạy lên Tân-sở (Quảng-trị). Đờ kêu-gọi dân-chúng khắp nơi nổi lên giúp vua, chống Pháp, vua Ham-Nghi liền truyền hịch Cần-vương ..

2. — Hưởng-ứng hịch Cần-vương, các nhà khoa-bảng đều nổi lên chống Pháp, trong phong-trào Văn-thân. Đứng đầu phong-trào này là Tiến-sĩ Phan-đình-Phùng. Ông lập chiến-khu ở Ngàn-trươi (Hà-tĩnh) và cùng bộ-tướng là Cao-Thăng (người Việt-nam đầu tiên đã chế được súng đạn) đã gây cho thực-dân Pháp rất nhiều tổn-thất —, Đinh-công-Tráng khởi-nghĩa ở Ba-đình (Thanh-hóa). Chiến-lũy do ông xây-đắp ở giữa cánh đồng, đã làm cho bộ-binh

Pháp thất-bại liên-tiếp sau những cuộc tấn-công. Về sau, Pháp phải cử đại-binh vào bao-vây và bắn phá mãi mới triệt-hạ được.

Địa-lý : 1.— Châu Á ở Bắc-bán-cầu, bắc giáp Bắc-băng-đương đông giáp Thái-bình-dương, nam giáp Ấn-độ-dương, tây giáp châu Âu, Địa-trung-hải và châu Phi. Diện-tích châu Á ước-độ 44 triệu cây số vuông. — Những sông lớn nổi tiếng ở châu Á là : Hoàng-hà, Dương-tử-giang, Cửu-long-giang, Hằng-hà, Ấn-hà, Hồng-hà v.v..

2.— Châu Âu có ba miền khí-hậu. Miền tây khí-hậu ôn-hòa, miền Địa-trung-hải, mùa hè nóng, mùa đông lạnh và hay mưa. Miền giữa lục-địa, khí-hậu nóng và ẩm, mùa đông cực lạnh. Dân-số châu Âu ước độ gần 600 triệu người. Đa-số người Âu thuộc giống da trắng và theo đạo Thiên-chúa.

Khoa-học : 1.— Trong thiên-nhiên có những quặng sắt có thể hút được những mảnh sắt vụn khác. Đặc-tính này được gọi là từ-tính và các quặng sắt đó gọi làm nam-châm thiên-nhiên. — Một thời nam-châm thường có 2 cực : cực nam và cực bắc. Từ-tính được tập-trung vào 2 cực của thời nam-châm. Hai cực cùng tên với nhau thì đẩy nhau ra và nếu khác tên với nhau thì sẽ hút nhau lại.

2.— Kim nam-châm để tự-do thường luôn luôn quay về hướng Nam-Bắc.— Ứng-dụng tính-chất đó, người ta chế ra la-bàn hay địa-bàn, rất cần dùng cho các nhà thám-hiềm, các phi-công, thủy-thủ để tìm ra phương-hướng.

Vệ-sinh : 1.— Bệnh chó dại do con chó bị bệnh dại cắn người, rồi truyền siêu-vi-trùng của bệnh dại sang. Bệnh này rất nguy-hiềm vì khi đề cho bệnh dại phát ra là không có thuốc gì chữa được nữa. Khi không may bị chó cắn, ta phải đến ngay viện Pasteur xin chích thuốc phòng-ngừa. Con chó cắn người cũng không nên đập chết mà phải bắt đem đi thử, xem có phải là chó dại thật hay không.

2.— Bệnh lao do trực-trùng Koch sinh ra. Trực-trùng này có rất nhiều ở trong đờm-rãi người mắc bệnh lao.— Muốn tránh bệnh lao phổi, ta không nên làm việc quá sức và phải ăn ở theo phép vệ-sinh, tránh không gần-gũi và dùng chung đồ-đặc với người có bệnh. Hàng năm nên đi chụp hình phổi để nếu thấy chớm bị bệnh là phải

chứa ngay. Trẻ em cần được chích hoặc uống thuốc B.C.G. để ngừa lao.

CÂU HỎI và TOÁN ĐÓ

Trả lời câu hỏi

2.— Hai đại-lượng tỷ-lệ thuận với nhau, khi mà đại-lượng này tăng bao nhiêu lần (2, 3, 4 v.v...) thì đại-lượng kia cũng tăng lên bấy nhiêu lần (2, 3, 4 v.v...)

Thí-dụ : Mua 1 m vải giá 120\$ 2 con gà cân nặng 5 kg
 — 2 m vải giá 240\$ 4 con gà cân nặng 10 kg
 — 3 m vải giá 360\$ 6 con gà cân nặng 15 kg

Đại-lượng vải tỷ-lệ thuận Đại-lượng gà tỷ-lệ thuận
 với đại-lượng tiền với đại-lượng kg

2.— Muốn tìm thể-tích một vật, ta chia trọng-lượng cho tỷ-trọng của vật đó :

Thí-dụ : Tìm thể-tích 1 thời sắt cân nặng 31 kg, 2 và tỷ-trọng là 7,8.

$$\text{Thể-tích} = \frac{\text{Trọng-lượng}}{\text{Tỷ-trọng}}$$

$$= 1 \text{ dm}^3 \times \frac{31,2}{7,8} = 4 \text{ dm}^3$$

3.— Khối vuông có 6 mặt và 12 cạnh đều bằng nhau. — Những mặt của khối vuông đều là hình vuông —, Muốn tìm diện-tích chung-quanh của khối vuông, ta nhân diện-tích một mặt với 4.

Thí-dụ : Cạnh khối vuông là 5 cm thì diện-tích chung-quanh là :

$$\text{Diện-tích chung-quanh} = (\text{Cạnh} \times \text{Cạnh}) \times 4$$

$$= 1 \text{ cm}^2 \times (5 \times 5) \times 4 = 100 \text{ cm}^2$$

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

Được lời 15% theo giá mua có nghĩa là nếu giá mua là 100\$ thì được lời 15\$ và giá bán là :

$$100\$ + 15\$ = 115\$$$

$$\text{Giá mua } 90 \text{ m vừa vải, vừa lụa là :}$$

$$\frac{100\$ \times 25.300}{115} = 22.000\$$$

Giá-thứ 90 m đều là lụa cả thì giá mua là :

$$300\$ \times 90 = 27.000\$$$

So với giá mua thật, giá-mua giá-thứ nhiều hơn là :

$$27.000\$ - 22.000\$ = 5.000\$$$

Sở dĩ giá mua giá-thứ nhiều hơn 5.000\$ là vì trong số 90 m đó còn có cả vải nữa chứ không phải toàn là lụa.

Một mét lụa đắt hơn một mét vải :

$$300\$ - 200\$ = 100\$$$

Số vải đã mua :

$$\frac{1 \text{ m} \times 5.000}{100} = 50 \text{ m}$$

Số lụa đã mua :

$$90 \text{ m} - 50 \text{ m} = 40 \text{ m}$$

Đáp-số : 50 m vải —, 40 m lụa

Đề số 12

(Xem trang 24)

LUẬN

Thưa chú, ngày tháng năm 197

Vừa được biết là đã trúng-tuyển vào lớp Sáu, cháu vội viết thư này ra để báo tin cho chú. Giá lúc này, có chú ở nhà, chắc cháu phải nhảy lên, ôm lấy cổ chú mà reo mừng, vì mỗi khi có chuyện gì vui-thích, cháu chỉ vẫn thường làm như thế hay sao ?

Hôm mới thi xong, tuy làm được bài mà cháu vẫn còn hơi lo. Vì đây là kỳ thi tuyển nên cháu e rằng có người giỏi hơn, sẽ chiếm mất chỗ của cháu. Thực ra, cháu đã quá lo xa, vì trên bảng đậu cháu còn được xếp hạng khá cao.

Được tin cháu trúng-tuyển, cả gia-đình ta rất vui-mừng. Nội thích lắm. Nội vẫn thường nói với chúng cháu rằng: "Bấy giờ già rồi, nội chỉ mong sao cho con cháu học-hành tiến-bộ là nội mãn-nguyện." Ba má cháu cũng sung-sướng rất nhiều. Mỗi người đã hứa thưởng cho cháu một thứ. Ba cháu sẽ cho cháu một cái xe đạp mới để đi học. Còn má cháu, nay mai sẽ dắt cháu đi may quần.áo mới cho kịp ngày tựu-trường.

Thưa chú, làm sao tả được nỗi cảm-động của cháu, khi thấy cả nhà đều lo-lắng cho cháu. Thế là cháu của chú đã qua được bậc Tiểu-học để bước lên Trung-học. Cháu vẫn luôn luôn nhớ lời chú dặn và đã cố-gắng để không làm uổng-phi tuổi xanh và phụ lòng hy-sinh của cha mẹ cháu đã lo cho cháu ăn học.

Trong đơn dự thi vừa rồi, cháu đã lựa môn Anh-văn làm sinh-ngữ chính. Còn nhiều môn khác nữa, trong niên-học tới, chắc cháu sẽ thấy mới-lạ và bỡ-ngỡ lắm. Phải chi có chú ở nhà đề chỉ-dẫn cho cháu và dắt cháu đi mua-sắm sách-vở cần-thiết thì đỡ cho cháu biết mấy !

Thưa chú,

Cháu mừng quá, mãi kể chuyện thi-cử mà quên không có lời kính thăm chú. Chú vẫn mạnh-giỏi và công-việc làm ăn cũng được phát-đạt chứ ợ ? Về phần gia-đình ở nhà, xin chú cứ yên-tâm. Nội, ba, má và các anh em cháu đều được bình-an.

Thư đã khá dài, cháu xin phép chú được ngưng bút. Ở nhà rất mong tin chú.

Kính thư

Cháu của chú

CÂU HỎI THƯỜNG-THỰC

Đức-dục : 1. — Đối với con người thì quyền tự-do là quyền quý báu nhất, hơn cả danh-vọng, tiền-tài, chức-tước v.v. — Trong một nước dân-chủ thì những quyền tự-do căn-bản là : quyền tự-do đi lại, cư trú, tư-tưởng, tín-ngưỡng, hôn-luận, lập-hội, kinh-doanh v.v..

2. — Bầu-cử là dùng lá phiếu để chọn người tài-dức thay mặt cho mình, vào làm việc trong các đoàn-thề hay các cơ-quan công quyền. — Ở nước ta có nhiều cuộc bầu-cử như : bầu-cử Tổng-thống, bầu-cử Quốc-hội (Thượng-nghi-viện và Hạ-nghi-viện) bầu-cử Hội-dồng đô-thành, thị-xã, tỉnh, bầu-cử Hội-dồng xã, ấp v.v..

Quốc-sử : 1. — Cuộc kháng-chiến Bại-sậy do ông Nguyễn-thiện-Thuật lãnh-đạo. Ông người tỉnh Hưng-yên, đã làm quan đến chức Tân-tướng quân-vụ nên còn được gọi là Tân-Thuật. Chiến-khu Bại-sậy, cũng như chiến-lũy Ba-đình, ở giữa vùng đồng lầy, rừng-rậm, đã gây cho Pháp rất nhiều tổn-thất trong mấy năm liền... — Sau vì Hoàng-cao-Khai theo lệnh Pháp, đem đại-binh đến vây-hãm và bắn phá, nên chiến-khu bị cháy, Táo-Thuật phải chạy sang Tàu và mất luôn ở đó.

2. — Đề-Tham tức Hoàng-hoa-Thám, khởi-nghĩa, lập chiến-khu ở Yên-thế (Bắc-giang) để chống Pháp vào năm 1888. Nhờ núi rừng hiểm-trở, đồn-lũy kiên-cố và chiến-thuật du-kích mà suốt 25 năm, khi tiến đánh, lúc trá hàng, Đề-Thám đã khiến cho Thực-dân Pháp cực-nhọc, vất-vả mà không dẹp nổi. — Sau Pháp mua-chuộc được Lương-tam-Kỳ, dùng kế ám-sát ông, vào năm 1913. Do đó, nghĩa-quân Yên-thế cũng tan-rã.

Địa-lý : 1. — Châu Úc còn gọi là Đại-dương-châu, gồm hàng vạn đảo nhỏ rải-rác trên Thái-bình-dương, ở về phía đông châu Á và phía tây châu Mỹ. Diện-tích vào khoảng 9 triệu cây số vuông. — Nền kinh-tế của châu Úc khá thịnh-vượng vì đất rộng, người thưa, nguyên-liệu nhiều và khoa-học tiến-bộ.

2. — Châu Phi là một cao-nguyên mênh-mông, rộng lớn. Phía bắc có dãy núi Át-lát, phía đông có nhiều núi lửa. Các bình-nguyên ở châu Phi đều nhỏ hẹp. — Ở châu Phi có nhiều con sông rất nổi

tiếng như : sông Công-gô, sông Nin, sông Ni-giê, sông Dăm-be v.v.. Ngoài ra, kinh đảo Suy-ê còn là một thủy-lộ quốc-tế quan-trọng, nối liền châu Âu với châu Á.

Khoa-học : 1. — Cho dòng điện chạy qua cuộn dây đồng là ta đã tạo ra từ-tính cho cuộn dây đó. — Nếu ta lấy một nòng bằng sắt, đem quấn nhiều vòng dây đồng chung-quanh nòng sắt đó rồi cho dòng điện chạy qua thì đầu nòng sắt và cuộn dây đã hợp thành một nam-châm-điện. Nam-châm-điện chỉ có từ-tính, khi có dòng điện chạy qua. — Nam-châm-điện được dùng để chế ra chuông điện, máy điện-tín, máy điện-thoại và các động-cơ điện.

2. — Máy điện-tín là một ứng-dụng của nam-châm-điện, dùng để báo tin-tức đi xa một cách mau-lẹ. — Máy điện-tín gồm có 2 phần là : máy phát tin và máy nhận tin. — Điện-thoại là nói chuyện với người ở xa bằng luồng điện. Khi ta nói trong ống nói, không-khí bị rung-động, dòng điện sẽ truyền tiếng nói đó đi xa, đến tận nơi người nghe sẽ phát lại, thành tiếng nói. Máy điện-thoại gồm có ống nói gắn liền với ống nghe, dây dẫn điện và máy phát điện.

Vệ-sinh : 1. — Khi mắc bệnh sởi, bệnh-nhân thấy nhức đầu, sò mũi. Mũi mắt sưng đỏ và ướt, có khi bị ho nhiều. Ba, bốn ngày sau, các nốt đỏ mọc lên ở khắp mình và chân tay. Nếu không săn-sóc cẩn-thận, bệnh sởi dễ gây ra nhiều biến-chứng nguy-hiểm như : sưng phổi, đau tai, chột mắt v.v... — Bị bệnh sởi, học-sinh phải nghỉ học ở nhà để khỏi làm lây bệnh ra chúng bạn.

2. — Siêu-vi-trùng bệnh đậu mùa thường có rất nhiều ở trong nước mũi, nước miếng, mủ các vết đậu của bệnh-nhân. — Muốn đề-phòng bệnh đậu mùa, ta phải xa lánh người bị bệnh này. Ngoài ra, mỗi năm ta phải đi trồng trái một lần.

CÂU HỎI VÀ TOÁN ĐÓ Trả lời câu hỏi

1. — Tam-suất-pháp (hay quy-tắc tam suất) là cách giải một bài toán có 3 số, gồm những đại-lượng tỷ-lệ với nhau. — Có nhiều

loại tam-suất-pháp như : tam-suất-pháp đơn và thuận, tam-suất-pháp đơn và nghịch, tam-suất-pháp kép v.v..

2. — Tỷ-lệ-xích là một biểu-thức bằng phân-số mà tử-số là 1, chỉ đơn-vị đo-lường trên bản-đồ và mẫu-số chỉ số lần rút nhỏ của chiều dài thật-sự — Trên bản-đồ có ghi tỷ-lệ-xích là $\frac{1}{500.000}$

thì có nghĩa là nếu ở trên bản-đồ là 1 cm thì ở ngoài mặt đất, chiều dài thật là 500.000 cm hay 5.000 m hay 5 km

3. — Muốn tìm thể-tích của khối chữ nhật thì ta nhân diện-tích đáy với chiều cao hay nhân ba chiều của nó với nhau :

Thí-dụ : Khối chữ nhật dài 8 cm, rộng 6 cm, cao 5 cm thì thể-tích là :

$$\text{Thể-tích} = \text{Dài} \times \text{Rộng} \times \text{Cao}$$

Phạm Văn Sơn
Phạm Văn Sơn

$$= 1 \text{ cm}^3 \times 8 \times 6 \times 5 = 240 \text{ cm}^3$$

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

Giá mua 100 trái cam : $\frac{360 \times 100}{12} = 3.000\$$

Tiền lời tính theo 20% giá mua là : $\frac{3.000\$ \times 20}{100} = 600\$$

Tiền lời thực-sự : $600\$ - 200\$ = 400\$$

Giá bán chỗ cam không bị hư : $3.000\$ + 400\$ = 3.400\$$

Số cam đã bán : $\frac{1 \text{ trái} \times 3.400}{50} = 68 \text{ trái}$

Số cam bị hư : $100 \text{ trái} - 68 \text{ trái} = 32 \text{ trái}$

Đáp-số : 32 trái cam bị hư.

Đề số 13

(Xem trang 26)

LUẬN

... ngày ... tháng ... năm 197

Bạn Nam thân-mến,

Đã lâu, tôi bận quá không viết thư cho Nam được. Hôm nay nhân sắp tới nghỉ hè, tôi gửi mấy hàng về thăm Nam và cũng là đề xin phép hai Bác, rồi mời Nam lên Sài-gòn, ghé nhà tôi chơi.

Hè vừa qua được về quê thăm Nam, tôi còn ghi nhớ rất nhiều kỷ-niệm. Tôi chỉ mong sớm được gặp Nam để cùng nhau hàn-huyên tâm-sự.

Nam ơi ! tôi đã chuẩn-bị sẵn nơi ăn, chốn ở cho bạn rồi. Tuy chưa biết hai Bác có cho phép và bạn có nhận lời mời của tôi không, nhưng cứ tưởng-tượng ra ngày giờ hội-ngộ của chúng mình, là tôi đã cảm thấy vui-sướng vô cùng.

Tôi sẽ ra tận bến xe đò để đón Nam, khi xe vừa ngừng bánh. Ngay sau đó, chúng ta sẽ đi xe tắc-xi về nhà. Chắc-chán Nam sẽ không bị bỡ-ngỡ, xa-lạ, vì Ba, Má tôi vẫn thường nhắc tới lòng tốt của hai Bác đối với tôi, trong kỳ hè năm ngoái. Tôi sẽ dẫn Nam đi dạo khắp phố-phường. Nam sẽ cùng tôi đi xem các dinh-thự nguy-nga, tráng-lệ như : Dinh Độc-lập. Tòa Đô-chánh, Trụ-sở Quốc hội hay những kiến-trúc vi-đại khác. Nam sẽ thấy những đại-lộ rộng thênh-thang, xe-cộ chạy như mắc cửi. Đó đây là những công-viên tươi-mát, với những hàng ghế đá nhân bóng hay những vòi nước phun trắng xóa. Bạn mình cũng không thể bỏ qua những khu văn-hóa, kỹ-nghệ, thương-mại, thể thao v.v..

Đề giải-trí, ban ngày Nam có thể đến thăm viện Bảo-tàng. Những di-tích xa-xưa sẽ làm cho Nam thấy như đang lạc vào quá-

khứ. Liền ngay đó là Sở thú nổi tiếng của nước ta, với đủ loài thú lạ như : hổ, báo, voi, sư-tử, hươu, nai, chuột túi, dã-nhân v.v... trong khung-cảnh suối rừng âm-u . . . Nam cũng có thể đi thăm vài danh-lam, thắng-cảnh hay thả bộ trên bến Bạch-đàng, để nhận rõ sự tấp-nập của thương-cảng. Đêm về, Thu-đô lại tung-bừng trong rừng ánh-sáng muôn màu. Nam và tôi sẽ đi coi hát, xem kịch, nghe nhạc v.v... Những ca, kịch-sĩ mà Nam chỉ thấy qua khung ảnh truyền-hình hay máy thu-thanh, sẽ thực-sự trình-diễn trước mắt chúng ta.

Nam thân-mến,

Tôi muốn kể cho Nam nghe nhiều nữa. Nhưng thôi, hãy để dành một vài ngọc-nhiên cho Nam. Thư đã dài, trước khi ngừng bút xin chúc Nam và toàn-gia vui mạnh. Rất mong được đón Nam trong hè này. Hãy viếng thăm Sài-gòn một chuyến, Nam nhé !

Thân-ái

Bạn của Nam

CAU HỎI THƯỜNG-THỨC

Đức-dục : 1. — Khi đi bầu, ta phải cần-thận, sáng-suốt để chỉ lựa-chọn và bầu những người có tài, có đức, vào làm việc công-ích. Muốn thế, ta không nên để cho tiền-tài, uy-lực hoặc cảm-tình cá-nhân ảnh-hưởng đến việc lựa-chọn của ta. — Ở nước ta, việc bầu-cử theo thể-thức phổ-thông và kín.

2. — Trong một nước dân chủ, các quyền-hành được phân-chia ra thành ba loại rõ rệt để tránh nạn độc-tài, chuyên-chế. Quyền-lập-pháp thuộc về Quốc-hội, quyền hành-pháp thuộc về Chính-phủ, quyền tư-pháp thuộc về Tòa-án. — Quốc-hội ở nước ta gồm có 2 viện là Thượng-ng nghị-viện và Hạ-ng nghị-viện.

Quốc-sử : 1. — Năm 1907, Pháp viện có là vua Thành-Thái có liên-lạc với Kỳ-ngoại-hầu Cường-Đề ở ngoại-quốc nên bắt ngài, đày sang đảo Rê-uy-ni-ông (Phi-châu). — Con vua Thành-Thái là hoàng-tử Vinh-San lên nối ngôi, lấy hiệu là Duy-Tân, Tuy mới 8

tuổi nhưng vua Duy-Tân đã tỏ ra rất thông-minh có chí lớn và không chịu phục-tùng thực-dân Pháp. Ngài cùng các nhà cách-mạng Trần-cao-Vân, Thái-Phiên, lập ra đảng Tân Việt-nam, mưu giành lại nền độc-lập cho xứ sở. Tiếc thay việc không thành, vua Duy-Tân lại bị bắt đày sang chỗ đã giam vua cha là Thành-Thái.

2. — Lãnh-tự phong-trào Đông du là cụ Phan-bội-Châu. Cụ người Nghệ-an, thi đậu giải-nguyên, lập hội Duy-Tân ở Nhật và tôn Kỳ-ngoại-hầu Cường-Đề lên làm hội-chủ. Phong-trào Đông-du nhằm mục-đích đưa thanh-niên qua Nhật, học-hỏi những cái hay của họ để sau đó về cứu nước. — Sau khi bị Nhật trục-xuất, cụ Phan-bội-Châu phải lánh sang Tàu Ở đó, cụ lại lập Việt-nam Quang-phục-hội để giúp đỡ du-học sinh và cách-mạng Việt-nam.

Địa-lý : 1. — Dân-số châu Phi ước độ 250 triệu người, sống rải-rác ở các miền rừng núi. Bốn phần năm dân-số là người da đen, sinh sống ở miền Trung và Nam Phi-châu Phần còn lại thuộc giống da trắng (như người Ai-cập, người Á-rập) thường ở miền Bắc. Nền kinh-tế của châu Phi chưa được mở-mang, mặc-dẫu nguyên-liệu có rất nhiều. Nghề chăn nuôi cũng-khả phát-đạt nhờ ở nhiều đồng cỏ rộng mênh-mông. Châu Phi còn có nhiều mỏ quý như : kim-cương, vàng, đồng, thiếc, uya-ra-ni-om v.v... Tuy nhiên, kỹ-nghệ ở châu Phi vẫn còn thấp-kém.

2. — Châu Mỹ ở riêng-biệt một phía Địa-cầu và chạy dài từ Bắc-cực xuống gần Nam-cực. Châu Mỹ được chia ra làm 3 miền rõ-rệt là : Bắc Mỹ, Trung Mỹ và Nam Mỹ. Ở Bắc Mỹ, phía đông có dãy Áp-pa-lét, giữa có bình-nguyên Mit-xít-xi-pi, tây có dãy Rốc-ky. Ở Nam Mỹ phía tây có dãy An-đơ, giữa có bình-nguyên A-ma-dôn. Ở Trung Mỹ có nhiều đảo lớn.

Khoa học : 1. — Đèn ở xe đạp của chúng ta chiếu sáng được là nhờ ở đèn điện hay đèn na-mô xe đạp (được coi như một máy phát điện nhỏ) — Khi bánh xe quay làm cho nắp đèn na-mô có nam-châm nhả-tạo cũng quay theo và tạo ra trong cuộn dây của nam-châm-điện, một dòng điện làm cháy sáng bóng đèn.

2.— Ta có thể phân tách các chất hỗn-hợp ra bằng nhiều cách. Muốn lấy gạo riêng ra khỏi trấu và cám, nông-dân ta sàng gạo và dần gạo. Đường lẫn với cát, nếu muốn lấy đường riêng ra, ta hòa tất cả vào trong chậu nước, đường sẽ tan vào nước. Riêng cát không tan, lắng xuống dưới đáy chậu, rồi ta gạn nước đường ra khỏi cát. — Nước có hòa tan một chất rắn gì thì gọi là dung-dịch. Nước biển mặn, nước đường ngọt là những dung-dịch muối, dung-dịch đường...

Vệ-sinh : 1.— Bệnh kiết-ly là một bệnh rất hay lây do trực-trùng hoặc biến-hình-trùng Amibe gây ra. — Khi mắc bệnh, bệnh-nhân đi tiểu luôn, rặn nhiều nhưng phân rất ít, có khi lầy-nlầy những đóm và máu. Do đó, bệnh-nhân bị đau bụng quặn luôn và người mệt-mỏi vô cùng.

2.— Biến-hình-trùng là một nguyên-sinh động-vật. Đó là một tế-bào không có màng bọc, sinh-sản rất lệ bằng cách trực-phân hoặc bội-phân. Biến-hình-trùng kiết-ly rất có hại vì nó gây ra bệnh kiết-ly. — Muốn đề-phòng các bệnh kiết-ly do biến-hình-trùng gây ra, ta nên uống nước đã nấu chín. Khi ăn rau sống, phải rửa thật kỹ và ngâm rau trong nước có pha thuốc tím. Trước khi ăn, phải rửa tay và dùng đề ruồi, nhặng đậu vào thức ăn, thức uống.

CÂU HỎI và TOÁN ĐÓ

Trả lời câu hỏi

1.— Nhà sách trừ cho tôi 25% theo giá đề, như thế có nghĩa là cứ 100\$ giá đề ở bia sách, tôi được trừ 25\$ và chỉ phải trả :
 $100\$ - 25\$ = 75\$$.

Nếu giá đề ở bia cuốn sách Toán là 180\$ và nhà sách trừ cho tôi 25% giá đề thì tôi được trừ là :

$$\frac{180\$ \times 25}{100} = 45\$$$

Như vậy tôi chỉ phải trả : 180\$ — 45\$ = 135\$.

2 — Muốn tìm mẫu-số tỷ-lệ-xích, ta phải chia chiều dài thật-sự cho chiều dài rút nhỏ. Sau đó, ta viết tỷ-lệ-xích với tử-số là 1

Thí-dụ : Chiều dài đoạn đường A-B trên bản-đồ là 3 cm, ở ngoài là 9 km.

Vậy mẫu-số tỷ-lệ-xích là :

$$\text{Mẫu-số tỷ-lệ-xích} = \frac{\text{Chiều dài thật-sự}}{\text{Chiều dài rút nhỏ}}$$

$$= \frac{9 \text{ km} = \frac{900.000}{1000}}{3 \text{ cm}} = \frac{300.000}{3}$$

3.— Khối lăng-trụ thẳng là một khối có hai mặt (đáy và nắp) đều là hình nhiều cạnh song-song và bằng nhau. — Muốn tìm diện-tích toàn-thể của khối-lăng-trụ thẳng, ta cộng diện-tích chung quanh với diện-tích 2 đáy (nắp và đáy).

Thí-dụ : Diện-tích chung-quanh là 450 cm², diện-tích đáy là 62 cm², 5, thì diện-tích toàn-thể là :

$$\text{Diện-tích toàn-thể} = \text{Diện-tích chung-quanh} + \text{Diện-tích 2 đáy}$$

$$= 450 \text{ cm}^2 + 62 \text{ cm}^2, 5 + 62 \text{ cm}^2, 5 = 575 \text{ cm}^2$$

BÀI GIẢI TOÁN ĐÓ

$$2 \text{ hm}, 6 = 260 \text{ m} - , 16 \text{ dam} = 160 \text{ m}$$

Diện-tích mảnh đất hình thang :

$$\frac{1 \text{ m}^2 \times 18.900.000}{500} = 37.800 \text{ m}^2$$

Trung-bình hai đáy của thửa đất hình thang :

$$\left(\frac{260 \text{ m} + 160 \text{ m}}{2} \right) = \frac{420 \text{ m}}{2} = 210 \text{ m}$$

Chiều cao thực-sự của miếng đất :

$$1 \text{ m} \times \frac{37.800}{210} = 180 \text{ m} = 18.000 \text{ cm}.$$

Theo tỷ-lệ xích $\frac{1}{3.000}$ ta thấy nếu ở ngoài chiều cao của miếng đất là 3 000 cm thì ở trên bản đồ chỉ cao 1 cm. Nếu ở ngoài chiều cao thực-sự của mảnh đất là 18.000 cm thì ở trên bản đồ chiều cao rút gọn của mảnh đất chỉ đo được :

$$\frac{1 \text{ cm} \times 18.000}{3.000} = 6 \text{ cm.}$$

Đáp-số : 6 cm

Đề số 14

(Xem trang 27)

LUẬN

..... ngày tháng năm 1917

Kính gửi Ông Hiệu-trưởng

Thưa ông Hiệu-trưởng.

Chúng tôi ký tên dưới đây là Nguyễn-văn-Ba, phụ-huynh của trò Nguyễn-văn-Năm, sinh ngày tháng năm 19..... tại hiện đang theo học lớp Năm trường Tiểu học Cộng-đồng tại

Trần trọng thỉnh-cầu Ông Hiệu-trưởng cho phép con chúng tôi được chuyển về theo học lớp Năm tại quý-trường vì chúng tôi mới dọn nhà từ về liền kề với quý trường, đã hơn một tuần nay. Nếu cháu cứ phải tiếp-tục đi học ở trường cũ quá xa nhà thì thật là vất-và và tốn-kém vô cùng, nhất là trong thời-buổi đất-đỏ này.

Thưa Ông Hiệu-trưởng,

Đang giữa niên-học mà chúng tôi phải xin chuyển trường cho cháu thật là một sự vụn vặt-đặc đĩ. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc di-chuyển này có ảnh-hưởng không tốt đến sự học của cháu.

Ngoài ra lại còn làm phiền-phức đến công việc sò-sách của nhà trường. Dầu vậy chúng tôi cũng tha-thiết kính xin Ông Hiệu-trưởng thông-cảm hoàn-cảnh của chúng tôi và chấp-thuận cho đơn xin này

Trong khi chờ-đợi sự cứu-xét rộng-rãi của Ông Hiệu-trưởng, chúng tôi xin Ông Hiệu-trưởng nhận ở nơi đây lời chào thành-kính và biết ơn của gia-đình chúng tôi.

Nay kính

NGUYỄN-VĂN-BA

Địa-chỉ hiện tại

XIN DÍNH KÈM THEO ĐÂY :

- 1 Giấy khai-sinh của cháu Năm
- 1 Chứng chỉ học trình Sơ trường cấp
- 1 Phiếu điểm hàng tháng ghi rõ sức học và hạnh-kiểm của cháu Năm.

CÂU HỎI THƯỜNG-THỨC

Đức-dục : 1. — Chính-phủ có nhiệm-vụ thi-hành chính-sách và luật-lệ quốc-gia. — Chính-phủ gồm có nhiều bộ chuyên-môn như : Bộ Nội-vụ, Bộ Quốc-phòng, Bộ Giáo-dục, Bộ Y-tế, Bộ Thông-tin, Bộ Xã-hội, Bộ Lao-động, Bộ Tư-pháp, Bộ Tài-chính, Bộ Kinh-tế, Bộ Ngoại-giao, Bộ Cựu-chiến-binh, Bộ Phát-triển Sắc-tộc, Bộ Giao-thông, Bộ Canh-nông v.v ..

2. — Tòa án ở nước ta được chia làm ba cấp là : Tòa Hòa-giai rộng-quyền, Tòa Sơ-thẩm và Tòa Thượng-thẩm. — Tòa án có nhiệm-vụ xét-xử những vụ vi-phạm quyền-lợi, tài-sản, sinh-mạng, của dân-chúng hoặc phá rối an-ninh trật-tự quốc-gia v.v ..

Quốc sử : 1. — Vào năm 1917, ông Lương-ngọc-Quyến (con trai cụ cử Lương-ngọc-Can, Hiệu-trưởng Đông-kinh nghĩa-thục) khi bị Pháp bắt giam, đã hô-hào và giúp-đỡ Đệi Cán khởi-nghĩa chống Pháp, chiếm tỉnh Thái-nguyên. Sau đó, Pháp đem đại-binh lên đánh. Thế

Vệ-sinh 1. — Bệnh dịch-tả là một bệnh nguy-hiêm, dễ chết người và rất hay lây, do phây-trùng sinh ra. Bệnh này khi đã phát-sinh, thường hay gây ra những trận dịch kinh-khủng. — Muốn đề-phòng bệnh dịch-tả, mỗi năm ta phải được chích thuốc phòng-ngừa và ăn-uống theo đúng phép vệ-sinh. Khi thấy nơi nào có bệnh dịch-tả, ta phải báo ngay cho cơ-quan y-tế biết, để lập hàng rào y-tế và chích thuốc phòng-ngừa cho dân-chúng trong vùng.

2. — Bệnh thương-hàn (ban-qua) do vi-trùng Eberth ăn loét ruột non mà sinh ra. Vi-trùng Eberth thường thấy trong nước dơ-bẩn, rau sống chưa rửa sạch và nhiều nhất là ở trong phân và nước tiểu của bệnh-nhân. — Muốn đề-phòng bệnh thương-hàn, ta nên xalánh bệnh-nhân, không dùng chung đồ-đặc với họ. Ngoài ra, thức ăn cần được rửa sạch, nấu chín và che đậy kỹ đề ruồi, nhặng khỏi đậu vào.

CÂU HỎI và TOÁN ĐÓ

Trả lời câu hỏi

1. — Chia tỷ-lệ thuận cho những số nguyên là chia một đại-lượng cho những số nguyên ấy, số nguyên nào lớn thì có phần chia nhiều, số nguyên nào nhỏ thì có phần chia ít.

Muốn chia tỷ-lệ thuận cho những số nguyên, phải chia đại-lượng cho tổng-số các số nguyên, rồi lại nhân riêng thương-số với từng số nguyên một.

Thí-dụ : Chia 72 chiếc kẹo cho ba em, tỷ-lệ thuận với số tuổi của chúng là : 3 tuổi, 4 tuổi và 5 tuổi.

$$\text{Tổng số tuổi của ba em : } 3t + 4t + 5t = 12 \text{ tuổi}$$

$$\text{Số kẹo của em 3 tuổi : } \frac{72 \text{ kẹo} \times 3}{12} = 18 \text{ kẹo}$$

$$\text{Số kẹo của em 4 tuổi : } \frac{72 \text{ kẹo} \times 4}{12} = 24 \text{ kẹo}$$

$$\text{Số kẹo của em 5 tuổi : } \frac{72 \text{ kẹo} \times 5}{12} = 30 \text{ kẹo}$$

yếu, Lương ngọc-Quyến tự-tử, Đới Cấn rút quân về vùng Tam-đào và mấy tháng sau vì bị thương nên Đới Cấn tự-sát tại Pháo-sơn.

2. — Việt-nam Quốc-dân-đảng chủ-trương dùng võ-lực đánh Pháp để giành độc-lập. Tuy nhiên cuộc khởi-nghĩa Yên-bái đã không thành-công vì lệnh khởi-nghĩa ban ra không đồng nhất, đảng chưa có hậu-thuần quân-chúng, và nhất là lúc đó, thực-dân Pháp còn rất mạnh.

Địa-lý : 1. — Nền kinh-tế của châu Mỹ giàu-mạnh là nhờ ở nguyên-liệu dồi-dào và ở khoa-học tân-tiến đã được đem áp-dụng vào khắp mọi lãnh-vực như : canh-nông, chăn-nuôi, kỹ-nghệ, thương-mại v.v.. Kỹ nghệ của châu Mỹ đứng hàng đầu trên Thế-giới. Các nhà máy tối-tân, đồ-sộ, sản-xuất hàng loạt đủ mọi thứ máy-móc và hàng-hóa cho dân-chúng.

2. — Hoa-kỳ ở về Bắc Mỹ, phía bắc giáp Gia-nã-đại, nam giáp Mê-tây-cơ, đông giáp Đại-tây-dương. — Những thành-phố lớn ở Hoa-kỳ là : Nữu-uớc, Cựu-kim-sơn, Si-ca-gô, Phi-la-đen-phi-a, Lốt-âng-giơ-lét, Hoa-thịnh-đốn v.v..

Khoa-học : 1. — Ánh-sáng và khí nóng có thể làm phai (lột) màu sắc. — Muốn cho quần-áo màu khỏi bị bay màu, sau khi giặt, ta không nên đem phơi ra ngoài nắng. Phơi quần-áo màu trong bóng mát cũng có thể khô được, mà màu sắc lại không bị phai (lột).

2. — Ứng-dụng tính-chất có thể biến-đổi nhiều chất hóa-học của tia ánh-sáng mà người ta đã chế ra phim chụp hình và giấy in hình. Phim và giấy đều được tráng lên trên mặt một lượt chất hóa-học. Những chất này sẽ bị biến-đổi nhiều hay ít, tùy theo ánh-sáng chiếu vào lâu hay mau. — Muốn có hình-ảnh đẹp, khi chụp hình, ta phải điều-chỉnh mức-độ ánh-sáng và khoảng cách giữa vật định chụp với máy chụp hình, cho thật đúng. Công-việc tráng phim và in hình cũng phải làm trong phòng tối để ánh-sáng mặt-trời không chiếu vào, làm thay đổi chất hóa-học ở phim, sau khi đã được chụp hình.

2. — Muốn tìm chiều dài thật-sự, khi đã biết chiều dài rút bé (thí-dụ và 70 cm) và mẫu-số tỷ-lệ-xích (thí-dụ là 100.000) ta phải nhân chiều dài rút bé với mẫu-số tỷ-lệ-xích.

$$\text{Chiều dài thật-sự} = \text{Chiều dài rút bé} \times \text{Mẫu-số tỷ-lệ-xích}$$

$$= 70 \text{ cm} \times 100.000 = 7.000.000 \text{ cm} = 70.000 \text{ m} = 7 \text{ km}$$

3. — Khối viên-trụ thẳng là một khối có hai mặt đáy (đáy và nắp) là hai hình tròn song song và bằng nhau —, Vài đồ-vật có hình khối-viên-trụ thẳng là : hộp sữa chưa dùng, cây bút chì chưa gọt (chuoát), đồng bạc các v.v... —, Muốn tìm thể-tích khối-viên-trụ thẳng, ta lấy diện-tích đáy nhân với chiều cao.

Thí-dụ : Khối-viên-trụ có diện-tích đáy là 30 cm^2 và chiều cao 8 cm thì thể-tích là :

$$\text{Thể-tích} = \text{Diện-tích đáy} \times \text{Cao}$$

$$= 1 \text{ cm}^3 \times 30 \times 8 = 240 \text{ cm}^3$$

BAI GIẢI TOÁN ĐÓ

1 năm 2 tháng = 14 tháng
Phần hùn của người thứ hai :

$$300.000\$ \times \frac{4}{5} = 240.000\$$$

Phần hùn của người thứ ba :

$$(300.000\$ + 240.000\$) \times \frac{2}{5} = 216.000\$$$

Lời của 300.000\$ trong 8 tháng cũng bằng lời của :

$$300.000\$ \times 8 = 2.400.000\$ \text{ trong một tháng.}$$

Lời của 240.000\$ trong 14 tháng cũng bằng lời của :

$$240.000 \times 14 = 3.360.000\$ \text{ trong một tháng.}$$

Lời của 216.000\$ trong 9 tháng cũng bằng lời của :

$$216.000\$ \times 9 = 1.944.000\$ \text{ trong một tháng.}$$

Như vậy tổng-số phần hùn của 3 người trong 1 tháng sẽ là :

$$2.400.000\$ + 3.360.000\$ + 1.944.000\$ = 7.704.000\$$$

Cả vốn lẫn lời, người thứ nhất lĩnh được :

$$\frac{1.540.800\$ \times 2.400.000}{7.704.000} = 480.000\$$$

Người thứ hai lĩnh được :

$$\frac{1.540.800\$ \times 3.360.000}{7.704.000} = 672.000\$$$

Người thứ ba lĩnh được :

$$\frac{1.540.800\$ \times 1.944.000}{7.704.000} = 388.800\$$$

$$\text{Đáp-số : } \left. \begin{array}{l} 1) \quad 480.000\$ \\ 2) \quad 672.000\$ \\ 3) \quad 388.800\$ \end{array} \right\}$$

ĐỀ SỐ 15

(Xem trang 29)

LUẬN

Mỗi khi nhắc tới học-sinh thì mọi người lại nói : « Học-sinh là tương-lai của Đất-nước. »

Nói như vậy, phải chăng là người ta đã cho rằng : hôm nay tuy còn nhỏ bé, nhưng ngày mai khôn lớn lên, các chú học-sinh sẽ thay thế các lớp đàn anh để xây-dựng Đất-nước. Thật vậy, tương-lai của xứ-sở có huy-hoàng, rực-rỡ hay không, chính là nhờ ở đám thiếu-nhi học-đường này.

Ai cũng biết : xã-hội bây giờ đang do lớp người nhiều tuổi điều-khiển sẽ phải nhường lại cho những lớp người trẻ tuổi đang lớn lên. Những người đó có thể là thợ-thuyền, nông-dân, công-nhân, có thể là công-chức, hay là những nhà tri-thức v.v... Nếu họ là người thợ khéo, là chuyên-viên giỏi, là nông-dân cần-cù, là công-chức liêm-

kiết hoặc là nhà trí-thức lồi-lạc thì xã-hội át phát-tiến-bộ. Tất cả lớp người đó, trước hết phải là học-sinh. Chỉ có sự học mới giúp cho họ có đầy-dủ khả-năng đề phục-vụ Tò-Quốc. Qua-nhiên, người ta đã không lầm-lẫn khi nói rằng «Học-sinh là tương-lai của Đất-nước». Một nhà văn cũng đã nói lên điều đó. Khi mượn lời của người cha khuyên con, ông đã viết vắn-tắt như sau : «... Vì phòng một mai sự hoạt-động ấy ngừng hẳn, thì nhân-loại sẽ trở lại đời sống man-rợ, sẽ sa vào cõi tối-tăm. Sự hoạt-động ấy là sự tiến-bộ, là môi hy-vọng, là ánh vinh-quang của thế-giới vậy ». Sự hoạt-động nói ở đây chính là việc học-hành của đám học-sinh nhỏ bé ngày hôm nay.

Xem như vậy vai trò của học-sinh đối với Đất-nước thật là quan-trọng.

Hiểu rõ điều đó, học-sinh chúng ta càng có bổn-phận phải cố-gắng học-tập để khỏi phụ lòng tin-trưởng của mọi người. Có luôn luôn trau-giồi trí-đức, đức-dục cũng như thể-dục thì chúng ta mới xứng-đáng với địa-vị và trách-nhiệm mà Tò-Quốc sẽ giao-phó cho chúng ta sau này.

CÂU HỎI THƯỜNG-THỨC

Đức-đục : 1. — Công-sở trung-ương là những cơ-quan đầu-não của Chánh-phủ đề làm việc nước. Những công-sở trung-ương gồm có : Phủ Tổng-thống, Phủ Thủ-tướng, Phủ Quốc-vụ-khanh và các Bộ trong Chánh-phủ. — Mỗi Bộ lại được chia ra thành nhiều Tổng-nha, Nha, Sở, Phòng v.v...

2. — Những công-sở ở mỗi tỉnh là : Tòa Hành-chánh tỉnh, các Văn-phòng trực-thuộc, các Ty, Sở chuyên-môn như : Ty Tiền-học, Ty Y-tế, Ty Nông-vụ, Ty Công-chánh, Ty Tài-chánh, Ty Thông-tin v.v... Thành-phần ủy-ban hành-chánh ở mỗi xã gồm có : Xã-trưởng, Phó Xã-trưởng hành-chánh, Phó Xã-trưởng an-ninh, Ủy-viên quân-sự, Ủy-viên canh-nông, cải-cách điền-dịa, Ủy-viên kinh-tài, Ủy-viên hộ-tịch, Ủy-viên thuế-vụ, Ủy-viên văn-hóa, xã-hội v.v...

Quốc-sử : 1. — Năm 1940, quân Nhật từ Trung-hoa kéo sang Việt-nam, đóng ở Lạng-son. Nhân co-hội đó, các ông Trần-trung-Lập, Đoàn-kiểm-Điền thành-lập Việt-nam Phục-quốc-quân, đánh chiếm Lạng-son và các đồn binh Pháp ở dọc biên-giới. Về sau vì quyền-lợi riêng, Nhật lại bắt tay với Pháp và thỏa-thuận cho Pháp trở lại Lạng-son để đánh tan Phục-quốc-quân. Ông Trần-trung-Lập cũng bị Pháp bắt đem giết.

2. — Sau khi Nhật đảo-chính Pháp vào ngày 9-3-1945, vua Bảo-Đại tuyên-bố Việt-nam độc-lập và các Hòa-ước bất-bình-đẳng ký-kết với Pháp từ trước đến lúc bấy giờ, đều bị xé bỏ. Nhà vua lại giao cho ông Trần-trọng-Kim đứng ra lập Chính-phủ lần đầu tiên. — Sau khi Thế-chiến thứ hai kết-liệu, Pháp vận-động với Đồng-minh để được theo gót quân-đội Anh trở lại Nam-phần. Do Hiệp-định sơ-bộ, Pháp lại đồ-bộ ra Bắc-phần. Trước những khiếu-khích càng ngày càng gia-tăng của quân-đội viễn-chính Pháp, cuộc chiến-tranh Việt-Pháp đã bùng nổ vào ngày 19-12-1946... và kéo dài cho tới giữa năm 1954 mới tạm chấm dứt bằng Hiệp-định Giơ-neo (20-7-1954) chia đôi đất-nước.

Địa - lý : 1. — Nước Anh là một quần-đảo ở về phía tây châu Âu, đông và bắc giáp Bắc-hải, nam giáp biển Măng-sơ, tây giáp Đại-tây-dương và Ai-nhi-lan. — Nền thương-mại của nước Anh rất thịnh-vượng nhờ ở đường giao-thông thuận-tiện và một đoàn thương-thuyền lớn vào bậc nhất, nhì ở trên Thế-giới.

2. — Kỹ-nghệ của nước Pháp rất tiến-bộ. Ở Pháp có nhiều nhà máy luyện kim, đúc thép, làm len, đóng đồ hộp, nấu rượu, chế-tạo mỹ-phẩm, được-phần, hóa-chất, xe-cộ v.v... Vì trước đây, nước Pháp đã từng chiếm Việt-nam làm thuộc-địa, nên ngày nay họ vẫn còn nhiều liên-lạc mật-thiết với Việt-nam về mặt kinh-tế, văn-hóa, thương-mại, ngoại-giao v.v...

Khoa-học : 1. — Giấy xúc được làm bằng bột cây gió. Cây gió được ngâm nước, bỏ lá, bóc vỏ, chặt thành từng khúc rồi đem giã thành bột. Bột này được ngâm trong hồ và thay nước nhiều lần cho